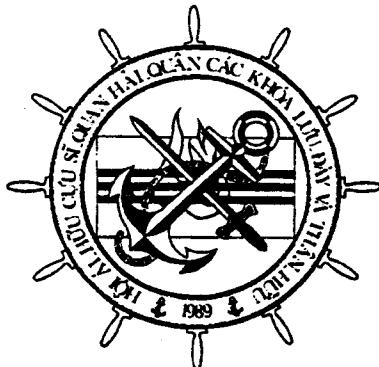


Phuoc or Hieu Huynh
8905 Fontainebleau Ter.
Cinti., Ohio 45231



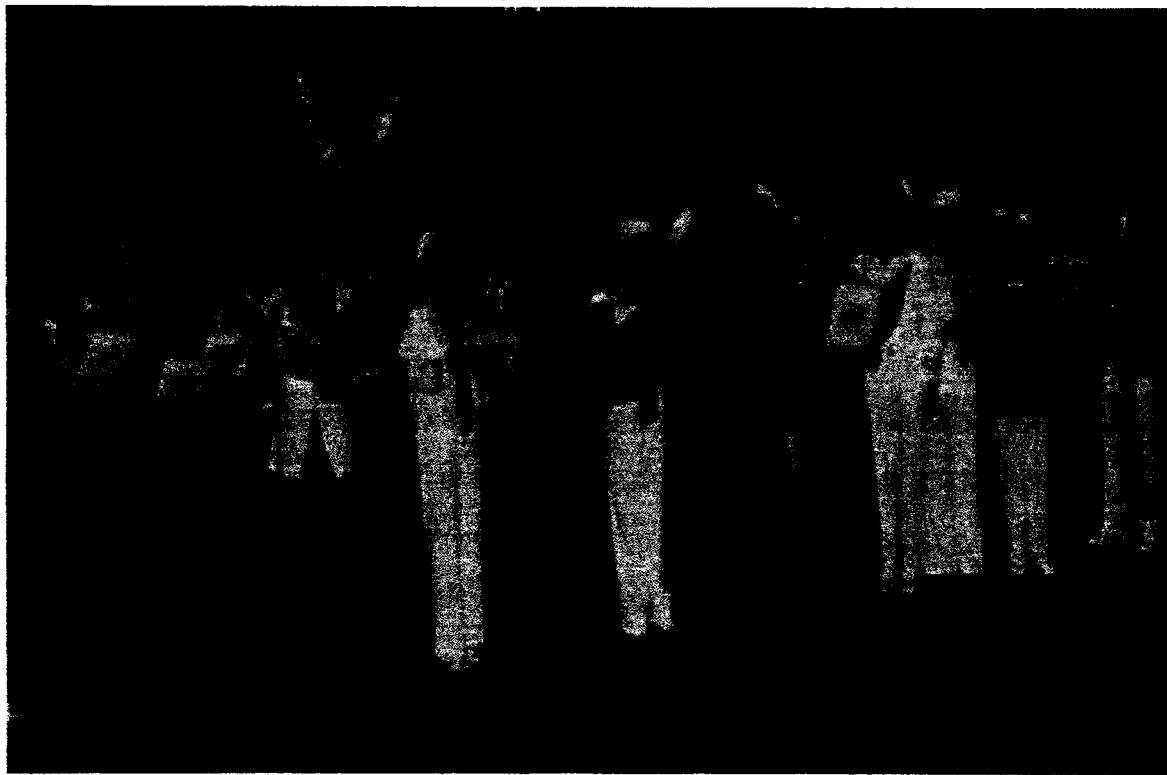
TẬP-SAN

LƯU-DÀY

24

TIẾNG NÓI CỦA HỘI ÁI HỮU CỦU SĨ QUÂN HẢI QUÂN CÁC KHÓA LƯU ĐÀY VÀ THÂN HỮU

CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI KỲ 3
ĐÃ THÀNH CÔNG MỸ MÃN.



Quang cảnh Lễ khai mạc buổi Dạ tiệc Chúc mừng Đại Hội kỳ 3

MỤC LỤC

1. Thư ngỏ	-----	trang 3
2.Thơ	-----	trang 4
3.Thông báo&tin tức	-----	trang5
4.Bên lề ĐH kỳ 3	-----	trang9
5.Còn đó nỗi buồn	-----	trang11
6.Chân dung một Tướng Lãnh	-----	trang15
7.Cuộc đột kích Sơn Tây	-----	trang21
8.Hải đảo Trường Sa	-----	trang29
9.Một kiêu hanh của QL/VNCH	-----	trang 37
10.Phóng sự ĐH kỳ 3	-----	trang43

Cảm-tạ

Ban báo chí xin chân thành cảm tạ sự đóng góp và giúp đỡ của các LĐ có tên sau đây để hoàn tất tờ TSLĐ 24.

Dương Minh Châu, Đàm Văn Hòa, Lê Văn Sáu, Ngô Hữu Tân,
Mai Vàng, Phan Thuận, Phạm Phú Quới, Phạm Thái Hoàng

Trưởng ban báo chí .
LĐ . Đoàn Văn Xinh

THƯ NGỎ

Các bạn LĐ thân mến!

BCH/LĐ nhiệm kỳ 1997-2001 xin gửi lời chân thành cảm ơn về sự tín nhiệm mà các bạn đã dành cho khi đề cử chúng tôi vào BCH trong đại hội kỳ III vừa qua. Theo truyền thống sinh hoạt của LĐ, BCH là những người có nhiệm vụ giữ dây liên lạc giữa các anh em cũng như đứng ra tổ chức họp mặt lần tới.

Nhiệm vụ thì nặng nề (vì mỗi người trong BTC cách xa nhau kí lăm cũng mất 1 tiếng đường đèo) mà quyền lợi duy nhất có thể có là niềm vui khi thấy anh em và gia đình về họp mặt đầy đủ. Tuy nhiên BTC đã nhận lãnh với hy vọng sẽ được sự hợp tác giúp đỡ của tất cả các anh em LĐ cùng các quý phu nhân trong hội, nhất là của các bạn đã ở trong BTC của 2 nhiệm kỳ trước.

Bảy trăm ba mươi ngày, con số nói nghe lớn nhưng chắc chắn sẽ qua rất nhanh. BCH đang bắt tay vào việc với đầy nhiệt tâm, và đang chờ đợi mọi ý kiến đóng góp của các bạn.

Trong sự nôn nao kích thích của công việc mới, chúng tôi hẹn gặp lại các bạn và gia đình mùa hè 1999 tại San Jose Bắc Cali.

Thân ái chào các bạn.



LĐ. **Đương Minh Châu**

Hội trưởng Hội Ái Hữu Cựu Sĩ Quan Hải Quân các khóa Lưu Đày và Thân Hữu.

CAO NGUYÊN TÌNH XANH THÁNG TƯ HAI MUỐI HAI NĂM

Tôi trở về đây. Chiều bồng xanh
Cao nguyên nghe tiếng thở nhân tình.
Đốc lên phố thị chùng lưu luyến.
Nào có ai chờ cuối khúc quanh ?

Em đã về chưa. Đêm sấp xuống.
Rừng thông trùng điệp một màu đen.
Tháng tư nhỏ lệ bên đồn vắng.
Súng trận buông xuôi, vạn nỗi niềm.

Hai hai năm buồn như đá núi.
Tôi xa quê cũ. Hận âm thầm.
Em yêu, khổ nhục, đêm ngày đợi
Một sớm tôi thành giải-phóng-quân.

Mắt em xanh bóng hồ Than Thở.
Trên đỉnh Lâm Viên tắt lửa hồng.
Tôi người lính chiến quen gian khổ.
Nay chót nhìn mình kẻ bại vong.

Tôi trở về đây. Seattle.
Có em ngóng đợi rất âm thầm.
Niềm vui chót mờ xa sầu tủi.

Trời cũ cao nguyên đất biếc xanh.
Tinh quê một cõi bạt ngàn thông.
Nắng ấm đâu đây, dậy lửa hồng.
Bằng hữu dăm người còn nghĩa lớn.
Hẹn nhau xây dựng đẹp quê hương.

Tôi gọi cao nguyên Tây Bắc ơi !
Giữ niềm tin tưởng một ngày mai.
Đoàn quân quyết bạt sông xé núi.
Em hãy cùng tôi cứu giống nòi

Em à ! Nơi đây tình có thật.
Cỏ hoa tươi thắm, mong lưng đồi.
Trăng sao ngọc bích trên tầng tháp.
Tôi đón em về thềm mắt môi

Quốc Nam



THÔNG BÁO & TIN TỨC

1/Ban Tổ Chức ĐH kỳ 3 thành thật cảm ơn sự hiện diện đông đủ của các bạn và gia đình từ các nơi về tham dự ĐH vừa qua tại Houston, cũng như cảm ơn các bạn đã điện thoại và thư từ gửi về ban tổ chức chúc mừng ĐH đã thành công tốt đẹp.

2/BTC cũng thành thật xin lỗi về mọi thiếu sót,lầm lỗi hay những lời nói ,hành động của vài cá nhân trong BTC đã làm buồn lòng các bạn và gia đình nếu có trong thời gian ĐH vừa qua.

3/Trong lúc tham dự ĐH ,bạn Hồ Đắc Thắng đã đánh rơi một đồng hồ hiệu GUESS mặt màu xanh.Đó là đồng hồ kỷ niệm,nếu bạn nào hay con em nào lượm được xin hoàn trả lại cho
LĐ Hồ Đắc Thắng theo địa chỉ sau:

9215 Bell Glen St
Houston,TX 77099

LĐ Thắng xin thành thật cảm ơn

3/Cuốn video ĐH 3 đã có dài 160 phút.Bạn nào muốn mua xin gửi chi phiếu \$15.00 kể cả cước phí về :

Phan Thuận
11454 Sagecreek Dr
Houston ,TX 77089

4/. Thẻ theo lời yêu cầu của một số chiến hữu muốn có bộ đồ 4 túi như Le Cid và ĐVHòa mặc trong hôm Đại Hội kỳ 3 tại Houston, TX. LĐ Lê văn Sáu phu nhân

sẵn sàng giúp chúng ta toại nguyện, các bạn lực 1 cái áo và 1 cái quần vừa ý nhút gối về
Lê văn Sáu: 2429 WISCONSIN NE.
ALBUQUERQUE NM 87110
TEL. 505-292-4591

Bộ đồ trận 4 túi đó các bạn có thể mặc mùa hè đạo phố và đặc biệt là năm 1999 ngày tiền họp mặt "warm up" mỗi bạn có 1 bộ thì càng đẹp láo, LE CID đang nghiên cứu làm cặp lon sao cho giống Thích Phú và cái "an-cin" cho toàn thể LĐ hy vọng sẽ hoàn thành năm 1999.

5/. Cái logo của LĐ nhỏ bằng bàn tay xòe ra đã được 3 chiến hữu đang đạt LĐ Nguyễn Thị làm, nay thông báo có bạn nào muốn nữa hay không để order cùng 1 lúc. Xin liên lạc Nguyễn Thị (410)488-0824 hay hội trưởng Dương minh Châu (408)946-5422

6/. Đợt bán "những chiếc nón cuối cùng" gồm có 20 cái phía sau có thêu theo yêu cầu của các bạn với số tiền vốn là \$27, chúng tôi thu được như sau: Nguyễn duy Tân \$50, Võ văn Quyền \$35, Le Cid (2 cái) \$100, Huỳnh văn Phước \$25, Nguyễn văn Bé \$30, Nguyễn văn Hiếu \$40, Nguyễn đình Trực \$40, Trần xuân Tin \$40, Trần văn Công \$30, Trần Quân \$50, Nguyễn văn Tân \$30, Phạm thái Hoàng \$30, Trần Châu (2 nón) \$100, Trần văn Đáo (nón thường) \$20.

** Mới thu về được tiền 16 cái nón theo danh sách ghi trên, tuy nhiên sau khi trừ tiền vốn của 20 nón, số tiền thu vô mang lại cho hội được \$184, còn 4 chiến hữu "quên" chưa thanh toán tiền nón; nếu tính cờ một hôm đep trời 4 chiến hữu chot nhỡ tới công lao của 2 chiến hữu NMPhát và ĐVHÒA khở công sưu tầm làm nón và nhỡ tới hội xin gởi chi phiếu về tân Thủ Qũy của hội là:

Ngô hữu Tân
6018 COLDBROOK AVE
LAKEWOOD CA 90713-1026
TEL. 310-804-2939

** Đợt nón kế tiếp nếu bạn nào muôn đặt xin liên lạc Đàm văn Hòa (703)503-0646, hiện tại đã có các bạn sau đây đặt nón:

A/. Nón thường với huy hiệu 5 nhánh = Trần xuân Hòa, Trần ngọc On.
B/. Nón có hình chiến hạm, tên của chiến hạm và HQ number = Phan Thuận/ TZĐ WPB Huỳnh văn Cự - HQ 702.
C/. Nón 5 nhánh có thêu phía sau = Lưu hiền Sĩ/ HĐ3ZP, Thiều quang Tài/ GĐ42 NC, Trần ngọc On/ HĐ3ZP, Bùi nguyễn Bảy/ GĐ26XP, Nguyễn văn Bé/ GĐ70TB/ LLĐNTƯ. Riêng Lưu hiền Sĩ và Thiều quang Tài đã đưa tiền trước mỗi người \$50.

7/. Kết quả bầu cử hôm đại hội kỳ 3 tại Houston: Với sự hiện diện của 44 chiến hữu ngày 26 tháng 7 năm 1997 đã bỏ phiếu kín bầu Tân Ban Chấp Hành cho nhiệm kỳ 1997 - 2001, một Ban Chấp Hành nối liền 2 thế kỷ 20 và 21 như sau:

@@ Tân Hội Trưởng:
LĐ Dương minh Châu
tel. 408-946-5422

Tân Hội Phó:

LĐ Nguyễn duy Thành tel.
408-476-1030

Tân Thủ Qũy:

LĐ Ngô hữu Tân tel. 310-804-2939
6018 COLDBROOK AVE
LAKEWOOD CA 90713-1026

Mọi liên lạc xin gọi DMChâu và NDThành, thư từ & \$\$ tiền bạc xin gởi Thủ Qũy Ngô hữu Tân theo địa chỉ ghi trên.

@@ Đặc biệt, các chiến hữu hiện diện đồng ý đa số tuyệt đối yêu cầu chiến hữu Đoàn văn Xinh đảm nhận chức vụ Tân Trưởng Ban Báo Chí:

LĐ Đoàn văn Xinh tel. 409-848-2938
253 LASSO ST
ANGLETON TX 77515

EMAIL xdoan@mastnet.net

Phụ tá Báo Chí LĐ Nguyễn minh Phát tel.
703-256-2680

cộng thêm nhóm phụ tá đánh máy = Đàm văn Hòa, Phạm phú Quối, Phạm thái Hoàng, Le Cid, Bùi đức Ly . . .(còn ai tình nguyện nữa thì xin liên lạc Đoàn văn Xinh). Bài vở, tin tức, quan hôn tang chế v.v.... xin gởi về địa chỉ của trưởng ban Báo Chí Đoàn văn Xinh như ghi trên.

8/. Ban Tổ Chức Đại Hội kỳ III gồm có 10 chiến hữu: Đinh quang Tiến, Phan Thuận, Lê duy Hà, Trần Văn Bé, Trần văn Cang, Hồ đắc Thắng, Hồ sĩ Thư Bình, Nguyễn văn San, Lương quang Bình và Đoàn văn Xinh đã tạo sự thành công cho Đại Hội kỳ 3 tại Houston, Texas, các bạn trong BTC đã có gắng bằng mọi nỗ lực từ tinh thần đến vật chất nhất là Phan Thuận và Lê duy Hà đã tốn khá nhiều tiền điện thoại longdistance, với cố gắng tối đa hỏa lực và 2 máy tiền full nhờ đó BTC đã quy tụ được tổng cộng 56 Lưu Đài và gia

giá \$50 ủng hộ và LD Nguyễn duy Tân cung mua với giá ủng hộ \$20.00/1 cái áo, tính đến giờ tờ báo này lên khuôn PThuận còn giữ 5 cái áo.

**Các bạn nào muốn mua để làm kỷ niệm với giá on sale xin liên lạc PThuận tel. (281)922-7276

**Các bạn nào đã nhận áo mà chưa có dịp trả tiền cũng xin gởi tiền về

Phan Thuận theo địa chỉ:

11454 SAGECREEK DR
HOUSTON TX 77089

11/Với chủ trương tổ chức cầu lô để mua vui và BTC đã đạt mục đích,sau đây là vài chi tiết về tài chánh trong ĐH vừa qua ...

Chi:

Nhà hàng Kim Sön	\$7,400
Rượu+Soda	\$1,148.60
Mướn xe van +	
bánh xe bị mất:	\$765.04
Đêm warm up	\$771.50
Ngày Picnic nhà Bình	\$ 339.39
Bông+Bánh+Thiệp mời	
+linh tinh	\$645
Quay phim	\$400
Ban nhạc	\$950
Chi Tổng Cộng	\$12,419.53

Thu:

Anh em về tham dự:	\$ 2,650
Thân Hữu (bán vé)	\$ 2,350
Tiền lời bán áo :	\$200
Anh Em Houston đóng góp (gồm 10 người)	\$ 7,100
Thu Tổng Cộng	\$12,300

So sánh giữa chi và thu BTC còn thiếu mấy cái lẻ té không đáng kể,BTC nhận bao chót luôn.

Tóm lại, BTC không sử dụng tiền niêm liêm của hội LD.

Tiền niêm liêm do các LD đóng góp dùng để phát hành tờ TSLĐ , tương trợ ,giúp đỡ các chiến hữu mới đến hoặc những lúc quang, hôn, tang ,chế..

12/Theo quy ước các chiến hữu LD đóng niêm liêm hàng năm là \$60 cho hội để trang trải các chi phí cần thiết như đã nói ở trên.Tuy nhiên có nhiều LD nhiệt tình đóng góp nhiều hơn số đó rất được hoan nghênh,có người vì hoàn cảnh đóng ít hơn hoặc không đóng được ,có người thì quên,hoặc có những người đến sau không biết là có vấn đề đóng niêm liêm Tóm lại ,tất cả các trường hợp vừa nêu Hội đều chấp nhận không có đối xử phân biệt hoặc có biện pháp chế tài nào cả .Mọi sự đóng góp của các LD hoàn toàn tự nguyện, tự giác,mình vì Hội,Hội vì tất cả mà hoạt động.Nhân dịp Hội chúng ta có tân thủ quỷ nên mới nói lại vấn đề niêm liêm để tất cả các LD biết nơi, biết chỗ ,biết người để mà làm nhiệm vụ.

**TIN GIỚI CHỐI:Hội Trường Dương Minh Châu phối hợp với TH NBLieu(K6/69 cũn KT/CT) sẽ tổ chức một cuộc họp mặt bỏ túi tại San Jose,CA từ 28/12/97 đến 01/1/98. Tất cả mọi LD và Thân Hữu đều được welcomed.Thức uống chính trong các ngày họp mặt sẽ là RE 4 chữ.Món nhấm sẽ là các thứ không tìm thấy ở xứ lạnh mùa đông như:cua rang me,tôm còng nướng,lẩu mắm,cá dry bass hấp gừng hành v.v..Đã có nhiều LD và TH ghi danh tham dự như:DHòa,QTai,ĐPhẩm,ĐLy,LVSáu,PThoàng, ,NHTân,NVLạc...
Mọi chi tiết xin L/L: DMChâu:
Phone#(408)946-5422
Email: cmduong@juno.com
NBLieu Phone #(408)727-3952
THÔNG BÁO NÀY THAY THIỆP MỚI**

định trên toàn quốc Hoa Kỳ về tham dự. Đặc biệt có 2 chiến hữu Trần thành Nghiệp và Dương tâm Nhả cư ngụ tại Canada vì công việc đặc biệt phải hủy bỏ việc đi tham dự đại hội vào giờ chót, tuy nhiên LĐ TT Nghiệp liên tục gọi điện thoại liên lạc với anh em tại khách sạn và LĐ DTNhã email thăm hỏi anh em trong đại hội. Vì thế các chiến hữu này đã là những người đầu tiên (không tham dự đại hội được) biết kết quả bầu cử và đã chúc mừng tân Hội Trưởng cùng toàn thể chiến hữu trong ban chấp hành.

** Có nhiều đại diện vùng đã mệt mỏi và mong muốn có sự thay đổi những khuôn mặt mới, tân Ban Chấp Hành đang nghiên cứu.

9/. Họp mặt lần thứ 6, năm 1999: Các chiến hữu Bắc Cali - San José, đã nhận lãnh tổ chức họp mặt 1999. Như LĐ Nguyễn duy Thành nói: " Đây là năm có rất nhiều kỷ niệm, kỷ niệm thứ I là 30 năm nhập ngũ ô ạt thành phần SQ/HQ/VNCH lưu đày 1969-1999, kỷ niệm thứ II là đa số chúng ta đến tuổi "NGŨ TUẦN" (đa số chúng ta đã và sẽ vượt qua 5 "BÓ" đèn cầy nếu phải cần mua để thổi bánh sinh nhật, có thể cùng ngày với cái bánh của cháu ngoại hay cháu nội), kỷ niệm thứ III là 10 "Năm tình cũ" thành lập hội Lưu Đài, và thứ IV là họp mặt kỷ niệm 'The End" của thế kỷ thứ 20. Vậy tựi mình phải làm sao cho thật vui tươi, có bao nhiêu chơi hết bí nhiêu".

Bùi kế

Diễn nói: "Đừng lo Châu, mỗi thằng ráng đóng 5 bò tổ chức huy hoàng". Còn Dương minh Châu, tân Hội Trưởng, lầm bầm: "Delta Mike! hứng quá nhện túi bụi, bây giờ bắt đầu thở đây; nhưng không

sao tao có cách (cách gì? 'uống thuốc liều' hả!)".

** Có thằng bạn "hiền" đứng bên cạnh hỏi: "Còn năm 2001, kỷ niệm tròn 1 con giáp của bọn mình và là Đại Hội kỳ IV thì sẽ tổ chức ở đâu?". Thằng bạn khác đang nằm trên ghế dài tại khách sạn Days Inn, Houston, Texas lên tiếng: "Hỏi thử bên Canada LĐ Trần thành Nghiệp coi, nó có dám nhận không? Như Thằng Le Cid nói 'dám rót là tui dám uống' thì thằng Nghiệp dám tổ chức thì tui mình dám đi, mà có thể đi đông, vì vừa lạ vừa hấp dẫn như bài viết tả cảnh về xứ Toronto, Canada của nó trong Đặc San Lưu Đài đọc thấy hấp dẫn quá. Thằng Trần xuân Tin chỉ có một mình ở Savannah, Georgia dám tổ chức được thấy không". "Ê! Hòa, về kỳ này lên báo vụ đại hội kỳ IV ở Canada năm 2001 sẽ do thằng 2 lần Tango November tổ chức nghe mậy, cứ ghi đại dùng gọi nó hỏi ý gì cả", một thằng Lưu Đài gốc Kỹ Thuật Cao Thắng chêm vô. Tiếp theo ý kiến đó, Hòa Đàm: "Tao mới học của Lê văn Sáu đêm hôm qua khi tựi tao ngồi nhậu gần tối 6 giờ sáng được một câu 'Chuyện Nhỏ Thôi'".

10/. Đại hội kỳ thứ 3 có làm 100 cái áo thun kỷ niệm size từ M đến XL, bán \$12.50/1 cái áo, đến ngày chủ nhật mà số áo còn hơn phân nửa, BTC PThuận "râu rỉ râu ria ra rậm rạp" may nhờ LĐ Phạm thái Hoàng lanh tay lanh miệng rao hàng bán dùm cho BTC được một số áo đáng kể, đến ngày thứ tư thì BTC đã đủ vốn nên PThuận mừng quá tuyên bố số còn lại khoảng 30 cái áo bán ON SALE \$10.00/1 cái áo. Trong lúc on sale, LĐ Võ văn Màng xung phong mua 2 cái áo với

Câu chuyện bên lề vui buồn trong những ngày đại hội.

888888888888

1/. Người thức dai vô địch để uống tối sáng không ngủ là LD Thiều quang Tài -Virginia, á khoa hạng nhứt là LD Cù văn Kiểm -California và á khoa hạng nhì là LD Lê chi Công -Nebreska.

2/. Người được anh em bầu là tài xế của đại hội là LD Trà trung Sanh-Virginia, tinh nguyễn thúc khuya dậy sớm đưa anh em ra phitruồng trở về với mái ấm gia sau những ngày "hành xác", cho dù không cư ngụ tại Houston nhưng nhớ vậy mà TTSanh thuộc đường đi nẻo về xứ Houston đi xong về nhớ mãi mãi, phải không TTSanh?

3/. Người hùng "hục" Cháu Ông Thiệu Ăn Bánh (COTAB) LD Phạm thái Hoàng-Minnesota đã giúp BTC thanh toán món khó nuốt bán áo thun được bầu là tài phiệt của hội, hy vọng năm 2001 các bạn nên bầu cho PTHoàng làm TB gây quỹ nhiệm kỳ 4.

4/. Người chủ xị đứng đầu chùa "Thiếu Men Tự" sau bao nhiêu đêm chiến đấu không sờn lòng, không bỏ chạy, không ối bậy, gà gáy sáng vẫn sừng sững với cái ly là LD LeCid Lê văn Sáu - New Mexico được tôn vinh là phuông trượng thiền sư Đạt Ma Sư Tổ VSOP. Từ đại hộ pháp bảo vệ chủ trì sư ông LeCid thứ I là Vãng Miếng thiền sư Phạm thái Hoàng (từ xưa không uống rượu nhưng từ ngày qua Mỹ nghe bác sĩ dặn uống rượu trị bệnh dư mõ, rái "ngoài" đường . . . nên đây công tu luyện 2 năm kể từ ngày Quy Mā, thứ II là thầy ròm Sán Lải thiền sư Đàm văn Hòa (qua Mỹ lâu mà không mập nổi), thứ III là Cuồng Dương thiền sư Châu Minh Dương lúc nào cũng sẵn sàng thầy ăn, và đồng hạng thiền sư thứ IV gồm có Bùi kế Diển, Trần xuân Tin, Ngô hữu Tân. Riêng trong hàng ngũ Bang chủ tri Houston có Lão Ngoan Đồng Lê duy Hà và ào ào thiền sư Phan Thuận cũng là các đại cao thủ theo cái bang VSOP Days Inn tối cùng.

5/. Người lòi ăn lỗ chịu - mà lỗ là cái chắc - là LD Lê duy Hà, chiến sĩ bọc hậu của BTC, ai ra xứ airport thì ra ai đến hay về không có người đưa rước thì LDHà "no" dù, ai treo đèn kết hoa cho đại hội thì treo, ai không đến đúng giờ gác cửa, làm những nhiệm vụ đã được phân nhiệm

thì LDHà tự động nhào vô "lấp lổ châu mai", dân zuyên đoàn mà ủi là có Hà.

6/. Trong BTC các ông chạy vát giờ lên cổ, hết thấy đường nhở trước quên sau thì các phu nhân cũng lăng xăng giúp hết mình. Thầy rò 10 chị phunhân của các chàng trong BTC lu bu chuyện này chuyện nọ phục vụ các gia đình từ xa về. Xông xáo mọi việc quanh đị quần lại lúc nào cũng được bàn tay ngà ngọc giúp đỡ mọi việc của các chị: chị Trần văn Cang, chị Đinh quang Tiến, chị Nguyễn văn San, chị Lê duy Hà, chị Hồ đắc Thắng, chị Đoàn văn Xinh, chị Hồ sĩ Thủ Bình, chị Trần văn Bé, đến ngày chủ nhật được off thì có chị Phan Thuận. Anh chị OCS Huấn cũng tiếp tay đưa đón và còn dành dài một bữa ăn tối làm LD Đoàn văn Xinh ra công sửa chữa nhà để đón LD từ xa về bị xi phèn ngày hôm đó (lần sau đồn lần lên Xinh nhỉ, hay là chờ OCS họp mặt Houston 1999 bạn phỏng tay trên OC Huấn lại cho huề lòng nhau, OK).

7/. Điểm vô cùng đặc biệt mà mọi người đều ghi nhận đó là những cháu hậu duệ như con của Hồ sĩ Thủ Bình và Nguyễn văn San đã lái xe đến tận khách sạn sẵn sàng đưa các bác gái đi shopping và đưa rước các con cháu tuổi teenagers từ xa về di dạo Houston phố phuồng.

8/. Trong đại hội kỳ IV có một điều là trong lúc tự giới thiệu thì thấy đa số các chiến hữu LD thuộc tài nguyên khóa 6/69 hay là khóa 1 Đặc Biệt, phân tích cho kỹ thì SQ/HQ/VNCH tốt nghiệp các trường Bộ Binhh quân số cao nhứt là vào thời điểm của các khóa đó, may là có một số đậu Anh Ngữ sau này đi học các khóa OCS nên bên SQHQ/Lưu Đài đã giảm bớt rồi đó.

** Bấy lâu nay mọi người đều nghĩ rằng Tổ Sư của Lưu Đài là 9 chiến hữu SVSQ/HQ đầu quân vào Hải Quân có được thụ huấn tại trường binh nhì TTTL/Quang Trung, đi sau khóa 19 nhưng trước khóa 20, ra TTTL/Quang Trung khóa 19 đã nhập học, họ bị gởi đi thực tập ở các chiến hạm PGM, rồi sau đó khóa 20 Nha Trang nhập học họ cũng bị BTL/HQ bỏ quên thế là tiếp tục đi thực tập trên các chiến hạm đó, mãi cho đến lúc BTL/Hai Quân gởi một số SVSQ/HQ đi học khóa 6/69 Thủ Đức và Đồng Đế thì mới trực

nhó đến 9 SVSQ bị "Lưu Đài thứ thiệt" đó mồi bốc 9 chàng từ tàu biển về thả vô khóa 6/69 mà LĐ Nguyễn văn Trường là một trong 9 chàng "Bị Quên Muốn Chuỗi" thè đó.

** Nay ban sưu tra chuyện lạ khó tin nhưng có thật của Lưu Đài biết được trước 1975 có Lưu Đài đã mang quân hàm cấp tướng trong quân chủng HQ, ban sưu tra mới tìm ra Sư Tổ chính hiệu con nai vàng ngô ngác của Lưu Đài đó là Phó Đề Đốc Đặng cao Thắng tốt nghiệp khóa 1 Sĩ Quan Trừ Bi Thủ Đức - Nam Định, sư tổ tốt nghiệp trường Bộ Bình Thủ Đức ngày 11 tháng 6 năm 1952 với cấp bậc Thiếu Úy "CB"(?). Từ đây về sau nếu ai có hỏi tại sao gọi là SQHQ/LĐ thì bảo họ hãy đến gặp Sư Tổ Kim Mao Sư Võng Phó Đề Đốc Đặng cao Thắng sẽ rõ ngay. Nếu bạn nào biết sư tổ đang cư ngụ ở đâu xin liên lạc ban nghỉ lễ LĐ.

9/. Người hùng cầm mi cờ rô không biết mỏi mệt trong ĐHội kỳ 3 là Nguyễn San "Ma Bùn" có nhiều thằng thắc mắc Ma Bùn là gì? tại sao? xin có lời giải đáp 1999 tại San José, hay rảnh rồi đáp chuyến tàu bay đến Houston để được Ma Bùn tiếp đón.

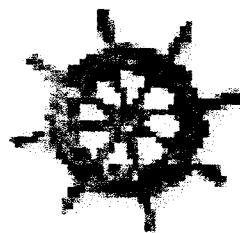
10/. Người Hỏa Đầu Vụ với món cá "rút thịt" hùng hục bên đống than hồng là Hắc Điều Đoàn văn Xinh đã làm cho buổi picnic ngoài bờ biển Galveston, mọi người được no nê.

11/. Người mà bác sĩ đang tính tiền bill vì bệnh cảm mạo nhưng cũng ráng lết theo anh em trong những bữa nhậu thâu đêm là Hồ sĩ Thư Bình, trong khi anh em uống soda pha với VSOP thì bạn ta lại phải uống soda pha với coke.

12/. Tin giờ chót từ San José, BKĐiển, Nguyễn bình Liêu (cũng khóa 6/69 "rụng" qua Không Quân) sẵn sàng bảo trợ họp mặt kỷ 5 tại Bắc Cali năm 1999.

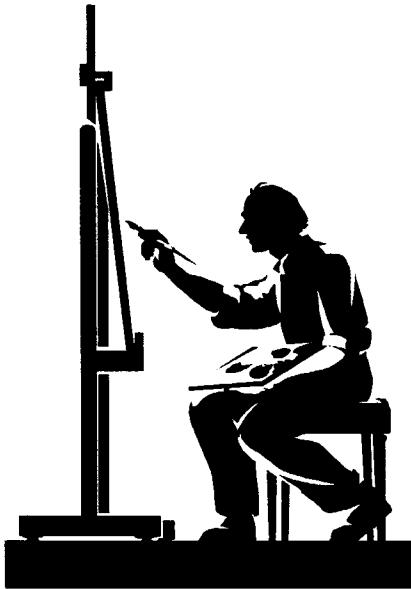
BÁO CÁO TÀI CHÁNH	
<i>Còn lại lần trước TSLĐ 23: \$2,251.34</i>	
Tổng cộng chi:	- \$1,812.50
Tổng cộng thu:	+ \$1,165
Tổng kết còn lại:	\$1,603.84

Thu:	Chi:
Lưu Văn Tân: \$100.00	Bản Tin Số 23 : \$ 236.50
Luông Quang Bình \$100.00	Đặc San : \$ 1,500.00
Ngô Hữu Tân \$ 100.00	Tiền Tem thư : \$76.00
Lê Văn Sáu \$100.00	
Đào Hải \$60.00	
Nguyễn Minh \$60.00	
Nguyễn Tân Bá \$60.00	
Phạm Thái Hoàng \$60.00	
Đàm Văn Hòa \$60.00	
Thiều Quang Tài \$60.00	
Bùi Nguyện Bãy \$60.00	
Trần Xuân Hòa \$100.00	



CÒN ĐÓ NỒI BUỒN

Hồ công Bình H.O. 13



Chiến tranh đang leo thang tại VN. Chiến sự bắt đầu gia tăng cường độ trên khắp các mặt trận. Mỹ đổ quân vào VN theo lời kêu gọi để ngăn chặn làn sóng xâm lăng cộng sản ở vùng Đông Nam Á. Năm 1966, tôi không nghĩ là mình sẽ vào quân đội. Sau khi rời mái trường Nguyễn Trãi thân yêu (kho năm Khánh Hội), làm thư ký hành chánh tại Sài Gòn Thuỷ cục, vừa học thêm ban đêm để cố giật nốt tú tài phần hai Ban B, rồi sau đó thênh thang cư bộ vào Đại học. Với tuổi mộng mơ, láng mạn say mê những vầng thơ hoa bướm, chân dǎm nhẹ lá vàng ở những con đường quen thuộc qua trang sách, lời ca của văn nhân, nhạc sĩ. Ôi thi vị và hạnh phúc biết bao (cho đến bây giờ khi tư tưởng ngược giòng với năm tháng cũ, vẫn thấy man mác trong lòng nhưng bao giờ hồi tiếc). Rồi một ngày không đẹp trời, ông chủ sự phòng hành chánh kêu tôi đến phòng làm việc, rủ một trận ném thận vì phí thì giờ tán phét với với các chị đồng nghiệp. Kèm theo đó bắt tôi phải đǎm

trách thêm công việc của người khác và quản thủ hồ sơ. Tưởng thế là xong chuyện, ai ngờ ông ta lại thọc mache với ông bà bô, thật là đáng ghét. Tức khí của tuổi thanh niên bồng bột, không biết ứng phó ra sao, tôi viết thư tinh nguyện vào trường Sĩ Quan Trừ Bị. Trở thành một người lính với lý do là như vậy sao? Đơn giản quá, mà quả là như vậy!

Một tháng ở Trung tâm 3 Tuyển mộ Nhập ngũ, hội nhộ với thầy cũ, nhà thơ Nguyên Sa (BTL), thầy Phạm mạnh Cương và một số bạn bè. Những đêm thật khuya với trà, cà phê đậm đắng, khói thuốc vàng tay, thầy Cương được hoan nghênh vì lý do sức khỏe lần thứ nhì. Số còn lại trong đó có tôi được chuyển đến trường Bộ Binhs Thủ Đức vào tháng cuối cùng của năm 1966. Trường BBTĐ nơi tôi đǎi lột xác, mái tóc bẽn bàng với từng sợi tóc mềm lả tả rơi xuống, những bộ quần áo dân sự được xếp vào xó kín. Thay vào đó là cái đầu nhà binh 3 phân dài, những bộ treillis màu olive và những ngày tháng thao dượt ở các bài tập Tự Tin, Gò Công v.v... Da đen sạm, mặt lầm lì có góc cạnh, âm giọng biến đổi vì cá mồi, cùng với suy tư về thời cuộc đất nước. Chín tháng mười ngày quân trường qua đi mau chóng với những buồn vui lẫn lộn và định mệnh như đǎi định sẵn cho muôn trai thời loạn một chõ đứng. "Phải cầm súng chiến đấu" Dù không tình nguyện hay chọn một binh chủng nào, nhưng danh sách các binh chủng Biệt Động Quân đã có tên tôi. Không chối từ, vì trong thâm tâm đǎi có suy nghĩ và quyết

định: Phụng sự cho Tổ Quốc vì lý tưởng Tự do. Cầm súng chiến đấu đó là lý tưởng đúng. Bởi vậy, tôi coi như đǎi tự khoác trên mình màu áo hoa rừng cùng chiếc beret màu huyết đặng với huy hiệu mũi tên tháp cánh bay xa, bay trúng đầu đǎm cộng nô tàn ác. Sau khi trình diện BCH/BĐQ/QLVNCH rút thăm tôi được về LD/BĐQ. Trình diện Liên đoàn trưởng Thiếu tá Đào bá Phước xong, tôi nhận sự vụ lệnh bő xung cho tiểu đoàn 38 BĐQ. Trong thời gian phục vụ tại TD38, tôi đǎi tham dự nhiều trận đánh dữ dội qua những cuộc hành quân ven đô, rồi tới dǎm nát mặt khu Củ chi, Hồ bô, An nhơn, Lý văn Mạnh, lùng diệt địch ở Cần giuộc và nhất là trận tết Mậu thân tại thủ đô Sài Gòn, Chợ lớn, Gia Định. Thuyền chuyển qua TD30BĐQ với những trận công kích đợt hai của Cộng sản đánh vào Chợ lớn, Hàng xanh và Xa lộ. Tiếp tục cuộc hành trình Mủ Nâu tôi đã được hành quân vào lãnh thổ Kampuchia (1970) với những địa danh Mỏ vẹt, Chipu, Svay rieng, đồng diền cao su Chup, giải thoát Việt kiều bị cáp duồn tại Prasaut, Krek bat ngàn, tử thủ Alpha, Kana, Gunzz. Chiến đoàn 318 tiến quân lên Kratie để bắt tay với đơn vị bạn tại vùng 3 biên giới. Xáp lá cà dǎm máu tại Dambe. Bốn năm quân ngũ đi qua, từ một chuẩn úy "Babilac" Trung đội trưởng leo dần lên Trung úy Đại đội trưởng tôi đǎi thật sự trưởng thành trong khói lửa chiến tranh, bom đạn cày xới, những giây phút đối diện với tử thần đầy kinh hoàng nghẹt thở để lại nỗi trận địa

bao nhiêu máu, mồ hôi và nước mắt. Khóc cho đồng đội, khóc bạn bè, chiến hữu, khóc cho nhân dân lầm than và trong cái khóc khôn lệ chất chúa bao nỗi căm hờn Cộng nô. Có ai đã thấy được thần chết? Không phải riêng tôi, mà bất cứ một người cầm súng nào cũng vậy, khi lâm vào tình huống ngặt nghèo thì giữa sự sống và cái chết chỉ cách nhau khoãng cách như sợ chỉ mành và bóng dáng của thần chết lúc nào cũng lảng vắng đâu đây để đưa hồn người tử sĩ đến cõi vĩnh cửu. Giây phút cô đơn và khùng khiếp đó sao mà lại bình tĩnh một cách lạ thường. Nhưng chính nhờ sự bình tĩnh đó đã giúp cho mình có những nhận định sáng suốt để từ đó nảy sinh ra những quyết định và hành động nhanh chóng kịp thời. Nhờ trực giác bén nhạy và xử trí mau lẹ đã cứu được bản thân cũng như đồng đội thoát hiềm vòng vây tử thần của địch quân trên đường vào Dambe, tung thiết với chi đoàn 2/15 Kỵ binh. Đau đớn thay Thiếu tá Ron, Chi đoàn trưởng đả anh dũng hy sinh đúng với nghĩa là ngựa bọc thây. Trong cơn hỗn loạn tôi vẫn còn nhìn thấy chiếc M113 chỉ huy bị phát nổ. Ngậm ngùi và bi thương tôi xin một phút nguyện cầu cho anh "Linh hồn của cố Trung tá bình an nơi cõi phúc" Sau hai năm miệt mài hành quân nơi xứ chùa tháp, cùng với đơn vị trở lại VN (1972) với Tây ninh nắng cháy da người, Dầu tiếng, Hồ bò, Củ chi tiếp tục lục lọi càn quét cộng sản. Rồi được lệnh tập trung tại phi trường Trảng Lớn Tây ninh, tung đoàn C130 bay ngợp trên bầu trời lần lượt hạ cánh tung chiếc một há miệng nuốt lấy đơn vị cã bay đi. Trong một đêm cã liên đoàn 4 và 5 BĐQ đều có mặt tại

phi trường Phú bài Huế, trải thành một phòng tuyến dài án ngữ mặt nam sông Miêu giang, Đông hà - Quang trị cùng với trung đoàn 57 của Sư đoàn 1 Bộ binh. Rồi những trận quần thảo của sức người với chiến xa địch mở màn. Những vũ khí hiện đại được cộng sản sử dụng tấn công vào QĐVNCH. Thảm kịch đại lộ kinh hoàng xảy ra khi đồng bào di tản về hướng nam. Đơn vị tôi được lệnh cấp trên triệt thoái, bỏ Quang trị. Khi tháo lui cùng đơn vị, tôi vô cùng chua xót khi nghe người ta dùng danh từ hoa mỹ "di tản chiến thuật" để ám chỉ mệnh lệnh bức tử QLVNCH. Bao nhiêu đồng đội, chiến hữu của đơn vị bạn bị cộng sản bắt giữ làm tù binh. Trách nhiệm này của ai, do ai? Và sau này quân sử lại tái diễn trở lại với con đường số 7 Pleiku, Đà Nẵng, Nha Trang... tại sao và tại sao??? Câu hỏi ấy cứ lớn vồn trong tâm tư triền miên lưu lạc với thân xác tù đầy cho đến ngày hôm nay vẫn chưa có câu trả lời thỏa đáng. Sau khi Sư đoàn dù thay thế và đảm trách vùng giới tuyến tăng cường cho Sư đoàn TQLC, đơn vị tôi trở lại vùng 3 chiến thuật. Bỗn phận của người quân nhân lại tiếp tục hành quân giải toả Phước tuy (Đất đỏ), khai thông quốc lộ 13 Tân khai nối liền An Lộc - Bình long. Rồi diệt chốt, phá kiềm, trực thăng vận giải vây An Lộc thêm một năm



sống chết với TD30BĐQ. Từ già

núi đồi, rừng rú vùng 3 chiến thuật với những địa danh không bao giờ quên được, để tiếp tục cuộc đời binh nghiệp với đơn vị tổng trừ bị đang hành quân tại vùng duyên hải cao nguyên vùng 2 chiến thuật.



Liên đoàn 4/BĐQ với các tiểu đoàn 42, 43, 44 mà các chiến công lẫy lừng đã nằm trong quân sử của QLVNCH. Nhiệm vụ của tôi nặng nề hơn, địa bàn hoạt động bao quát rộng lớn hơn, cùng đơn vị mới di hết một vùng duyên hải dài từ Nha Trang ra Quảng nam với các trận đánh Bồng Sơn, Tam Quan, đèo Nhông, núi Nung, đèo Phù Cù, đèo 82. Rồi theo quốc lộ 19 trải rộng đến Pleiku qua Mang giang, Phú túc, Lê trung, đường xâm nhập 715 cộng sản theo quốc lộ 14 ngút ngàn hoa hướng dương vàng rực rỡ dưới nắng mặt trời Tây Nguyên. Cái nắng khiếp người cùng những trận đánh long trời lở vía, giải tỏa phi trường Phù Cát, Charlie, Chupao, Echo, để sau đó đi vào ngõ cụt. Tỉnh lộ 7B. Một tு lộ, một cuộc rút lui phi chiến thuật, một sự sai lầm không thể tha thứ đả nướng bao nhiêu sinh mạng chiến sĩ VNCH ưu tú và thường dân vô tội, để tái diễn cảnh lầm than Quang trị !!! Sai lầm này tiếp nối sai lầm trước, trầm trọng và nguy hiểm hơn. Cuối cùng đưa đến sự sụp đổ toàn diện QLVNCH, một quân lực mà các nước bạn luôn khâm phục. Là một chiến sĩ,

bao năm chinh chiến trong trận mạc, thuần tuý quân sự tôi chỉ biết chấp nhận mệnh lệnh; già từ vũ khí để kết thúc cuộc đời binh nghiệp cay đắng tức tuổi.



Cái

ngày 30 tháng 4 đến tối, tôi và các chiến hữu còn lại trên mảnh đất miền Nam thoi thóp này nhận chịu mọi sự trã thù, hình phạt tinh thần lần thể xác trong đón đau nhục nhẫn không tâ xiết. Từng phân vuông thớ thịt gồng lên rên xiết, một cảm giác chưa bao giờ nhận chịu, mặc dù đã 4 lần thương tích nặng. Ôi quê hương của tôi! Cái quê hương mà tôi thừa biết đang đau đớn gấp bội, đang giãy chết trong cơn hấp hối. Một sự giãy chết với bao nhiêu uẩn ức cùng cực, và chúng tôi đã khóc cho quê hương đất nước cùng nhận chịu với quê hương trong bước đường sấp tới. Đó là BUỐC HÀNH TRÌNH VỀ MIỀN ĐẤT LƯU ĐÀY với đối khác, đón đau căm phẫn từ tinh thần đến thể xác. Miền Bắc Việt nam âm u, có những con người da vàng máu đỏ anh em như Trịnh công Sơn đã đặt lời cho những nhạc phẩm đặc ý, nhưng nỗi bộ của họ không phải là của con người mà là của loài quỷ sứ. Họ dùng vũ khí của ngoại bang, giết hại anh em rồi tự hào là kẻ chiến thắng!!!. Chỉ có sự viện trợ vô cực của khôi cộng và sự mù quáng

lạnh lùng của khôi lanh đạo miền Bắc mà hàng hàng lớp người ô ạt vượt biên bằng thuyền, bằng chân vì không muốn sống chung với bọn người khát máu. Đi tìm tự do mà không màng đến sinh mạng chỉ mong sao cho thoát nanh vuốt của bọn người lồng lang dạ thú. Cho đến bây giờ rất nhiều người may mắn đặt chân đến hầu hết các quốc gia tự do và đã lập thành những cộng đồng người Việt, đoàn thể, hội đoàn có uy tín và tinh thần ái quốc luôn luôn hướng về tổ quốc Việt nam thân yêu chờ đợi. Qua thoả hiệp được ký kết giữa chính phủ Hoa Kỳ và nhà cầm quyền Hà nội, bọn cộng sản đã phải nhượng bộ để chúng tôi ra đi. Tuy nhiên bọn chúng cũng mừng thầm vì tránh được những mầm móng di hại sau này. Sau những năm tháng khắc khoải trong tù, tiếp theo là những ngày chầu chực tụ tập trước khuôn viên Dinh độc lập, chúng tôi đã chuyền tay nhau những mẩu tin tức báo chí từ Hoa kỳ sau 10 năm lao lý, 7 năm về với gia đình trong sự kèm kẹp của bầy quỷ đỏ khát máu. Họ chung quốc Hoa kỳ, đất Mỹ quốc, xứ sở của tự do, của văn minh, của ngôn luận. Nỗi hân hoan tràn ngập, ngày 21 tháng 7 năm 1992, điện thoại réo gọi tới tấp thăm hỏi, chúc mừng và chúc mừng và niềm khích động cung láng động theo thời gian. Thực tế trước mặt đang đón chào nơi miền đất hứa. Xin tri ân chính phủ và nhân dân Hoa kỳ, xin cảm tạ tinh thần đấu tranh cho nhân quyền của các hội đoàn người Việt quốc gia, xin cảm ơn hội thiện nguyện World Relief, Hội Tương trợ từ nhân chính trị đã chán thành giúp đỡ về vật chất lẫn tinh thần từ lúc khởi đầu. Qua hội BĐQ miền nam California tôi lần lượt

gặp lại một số các niêm trường, cấp chỉ huy và chiến hữu của binh chủng BĐQ cũ và mới định cư tại Orange County. Với tinh thần ái quốc tinh túng thân tượng ái nồng nàn của binh chủng. Tất cả đã gợi nhớ cho tôi những hình ảnh của những người dân Việt biệt xứ sống tạm dung trong đất nước tự do này về cái trách nhiệm đã qua, hiện tại và sắp đến trong tương lai, trong tâm tư của mỗi người Việt hải ngoại đối với đất nước. Cái trách nhiệm về quê hương đất nước của những người lãnh đạo quốc gia. Trách nhiệm của ai đó về những sai lầm chiến thuật, chiến lược (hay cố tình sao lầm) để đưa đất nước đến cảnh tang thương bi đát làm cho hơn 60 triệu đồng bào chiến sĩ phải thống khổ lầm than. Họ có mảy may xúc động chăng? Tôi nghĩ là có chứ, bởi họ cũng là con người có hơi thở và biết suy nghĩ. Vả lại trước kia họ cùng đứng chung một giới tuyến, một lý tưởng và đã từng chỉ huy chúng ta. Thế mà tại sao họ không có một tình trạng tương trợ, một lời nói để khả dĩ thoa dịu cái vết thương tiềm kha mà những người vì chung lý tưởng với họ, chiến đấu dưới lá cờ



Vàng Ba Sọc Đỏ, dưới Quân kỳ của QLVNCH thi hành mệnh lệnh chiến đấu đến giờ phút cuối cùng đã gánh chịu. Tại sao không ai đứng ra nhận lãnh trách nhiệm,

những lỗi lầm tách trách đó. Nhân vô thập toàn, nếu còn một chút liêm sỉ trong tinh thần hiệp sĩ DANH D - TỔ QUỐC - TRÁCH NHIM họ hãy cuối cùng nhận lấy sai lầm, tự xử lấy hình phạt trong lương tâm rồi bắt đầu tìm một giải pháp cứu rỗi quê hương. Họ phải đóng góp khả năng còn lại với lực lượng cộng đồng người Việt chân chính tại hải ngoại để tranh đấu quang phục cho quê hương, đất nước với một tinh thần ái quốc nhiệt thành bất vụ lợi cũng như không có tham vọng cá nhân. Có như vậy mới mong chuộc lại tội lỗi họ đã gây ra. Cá nhân tôi đả bao lần hiên ngang, xúc động ngước mặt nhìn lá Quốc kỳ và Quân kỳ để nghênh đón họ hoặc nhận phần thưởng. Tôi luôn luôn vẫn nghĩ họ là những chiến hữu khả kính, thì ít ra niềm tôn kính của tôi đối với họ phải được duy trì. Thế mà sự việc bây giờ không như mong muốn, những kỳ vọng nơi họ trong những ngày tù đày đã tan vỡ như những bong bóng nước. Có những người trong bọn họ còn dần dần thêm vào con đường tội lỗi. Hòa hợp hòa giải với loài quỷ



đỗ khát máu người. Thật là đau

đớn thay, bất hạnh thay cho họ, cho chúng ta và cho tổ quốc Việt nam đau thương. Một quảng đời hiến thân phục vụ cho Quân đội, một đoạn đường đời trong lao tù và chế độ cộng sản. Tổng cộng 26 năm trời qua, tuổi trẻ của tôi đả được hưởng những gì ngoài những gia tài đau thương đó nát cὸn lại trên thân xác một hình hài bệnh hoạn.



Nhưng ý chí và tinh thần yêu nước của tôi vẫn còn. Bốn tháng đầu tiên sống trên đất Mỹ, ăn cơm kiều Việt, xài tiền trợ cấp, xem TV Mỹ, đọc báo Việt, chưa làm được việc gì thiết thực, cái tuổi 45, khó ai dám sử dụng vào công việc gì. Tuy nhiên, không vì thế mà bi quan. Ý chí phần đầu và nghị lực trang đầu bằng bản thân sinh tồn thi ắt hẳn cuộc sống cũng không đến nỗi tệ lầm. Cái khổ ở đây là làm sao kết hợp với các hội đoàn người Việt quốc gia thành một lực lượng thống nhất, có cương lĩnh, có chương trình hoạt động tranh đấu cho tự do và quang phục quê hương một cách thiết thực. Đó là vấn đề phải được lưu tâm và cần giải quyết trong cộng đồng người Việt hải ngoại. Gia nhập hội BĐQ miền nam California ngay vào

những ngày đầu tiên vừa đến Hoa kỳ, cùng với các niên trưởng Nguyễn văn Đường, Lê bảo Toàn, Trịnh thanh Xuân, Nguyễn hửu Mạnh, Đường thanh Thới, các chiến hữu Đỗ minh Hưng, La xuân Huệ, Nguyễn đức Châu, Nguyễn Phán, Phạm quốc Trung v.v...những người mà tôi đả từng chung vai sát cánh, vào sanh ra tử trên khắp mọi miền đất nước mến yêu. Thì nay được diễm phúc hội ngộ dưới mái gia đình mủ Nâu. Đó là cái hạnh phúc của những người cùng mặc một màu áo hoa rồng, màu mủ huyết đọng, Đả có một lý tưởng, một cành ngô, xiết chặt tay nhau bên cạnh các hội đoàn bạn, chúng ta ắt sẽ tạo nên một lực lượng đáng kể để hậu thuẫn cho nhân dân trong công cuộc quang phục quê hương. Niềm tin đó không phải của riêng tôi mà cũng là của mọi người dân Việt yêu nước. Bên tai tôi giờ phút này âm hưởng bài hùng ca của cục Chính Huấn/TCCT/QLVNCH:

Một cánh tay đưa lên
Hàng ngàn cánh tay đưa lên
Hàng vạn cánh tay đưa lên
Quyết đấu tranh
cho một nền hòa bình công chính
Đập nát quân xâm lăng...
Ta thè chét chứ không hè lui
Quyết hết lòng bảo vệ quê hương.....
Vẫn còn xoáy động trong hồn như
những triền sóng nhô bất tận, ào ạt thúc đẩy đoàn người vì lý tưởng
tự do, vì quê hương mà đoàn kết
cùng nhau dùng dậy giường cao lá
cờ chính nghĩa theo tình hình thế
giới biến chuyển thuận lợi cho việc
quang phục. Quê hương Việt sẻ
rực rỡ, mà trong đó có gia đình mủ
Nâu chúng ta dựng lai Quân kỳ
trên cõng thành Đào bá Phước,
phải không các bạn?

CHÂN DUNG MỘT TƯỚNG LÃNH TÀI-ĐỨC VẸN-TOÀN

CỐ THIẾU-TƯỚNG NGUYỄN-VĂN-HIẾU

....Hơn 20 năm trôi qua, hồi-tưởng cố Thiếu-tướng Nguyễn-văn-Hiếu, tôi không tránh được xúc-động và khâm-phục một vị tướng-lãnh tài-ba, đức-độ.



Tôi không đủ khả-năng văn-chưởng để tôn- vinh cố thiếu-tướng Nguyễn-văn-Hiếu, chỉ xin ghi lại những điều tốt đẹp mà tôi được thấy, được biết về một Tướng lãnh tài-đức vẹn-toàn.

Bên cạnh những vị tướng lãnh anh-hùng xả thân vì Tổ-quốc như cố Thiếu-tướng Nguyễn-văn-Hiếu, lẽ dĩ nhiên có một ít tướng lãnh đã phạm phải những lỗi-lầm bè phái, tham-nhũng đi ngược lại với nguyên-vọng thiết-tha của Đất-nước và Quân-đội để rồi:

"Trăm năm bia đá thì mòn.

Ngàn năm bia miệng vẫn còn trơ-trở "

Chúng tôi, sau 22 năm phục-vụ trong quân-đội, chỉ đón-thuần nêu lên tinh-thần trách-nhiệm của một số những

cấp lanh-đạo chỉ-huy trong thời gian lịch-sử mà không nhắc tới vấn đề đời tư của riêng ai trong bài viết.

Là người lính, ai mà không hằng khâm-phục các quân nhân tài-đức, một đời hy-sinh cho quốc-gia dân-tộc ? Không riêng gì cá nhân tôi có thể nói rằng cho tới ngày hôm nay, hầu hết các chiến-sĩ Quân-lực VNCH đều kính-mến những nét đáng quý của cố Thiếu-tướng Nguyễn-văn-Hiếu.

Theo tôi được biết, cố Thiếu-tướng Nguyễn-văn-Hiếu là con cụ Nguyễn-văn-Huống, một nhà cách-mạng lão-thành, có lập-trưởng chống cộng rõ-rệt.

Năm 1975, sau khi chiếm được miền Nam, Cộng-sản đã bắt cụ đi học-tập cải-tạo. Cụ bị giam-giữ tại trại Hàm-tân Z 30D, trong cảnh tù-tội, cụ luôn-luôn tỏ ra bất-khuất và giữ-vững lập-trưởng quốc-gia.

Cán-bộ trại giam bắt cụ phải chào khi gặp chúng, nhưng cụ kháng định,những người trẻ tuổi hơn cụ phải chào cụ trước rồi cụ mới chào đáp-lẽ lại sau. Cụ là người thông-minh và rất giỏi về sinh-ngữ, biết được nhiều thứ tiếng như Pháp, Anh, Đức và Tàu. Trí nhớ cụ rất đặc-biệt, nhiều anh em hỏi cụ những chữ rất khó về tiếng Anh hoặc Pháp, cụ trả lời rất rành-mạch. Trong trại tù, vì buồn nên cụ học thêm tiếng Liên-xô để giết thì giờ.

Cố thiếu-tướng Nguyễn-văn-Hiếu, được hấp-thụ từ cốt lõi uyên-nghiêm của cụ thân-sinh, là một trong những cựu

sinh-viên sĩ-quan ưu-tú hàng đầu, xuất thân khóa 3 trường sĩ-quan Võ-bị Quốc-gia Đà-lạt. Một đời ông tận-tụy phục-vụ đất nước và quân đội, ông có một cuộc sống vô cùng trong-sạch kể từ lúc còn là sĩ-quan cấp Ủy cho đến khi lên làm Tướng.

Tôi may-mắn có một thời-gian phục-vụ dưới quyền ông tại Sư-đoàn 22 Bộ-binhh từ năm 1966 đến 1968. Thủ vui độc-nhất của ông khi rảnh-rỗi là tập bắn súng lục. Những ngày cuối tuần, ông thường gọi các sĩ-quan tham-mưu sư-đoàn ra sân bắn để thi bắn súng colt với ông. Không sĩ-quan nào bắn hay bằng ông cả.

Tôi nhớ có một hôm, sau giờ làm việc, tài xế lái xe Jeep đưa ông về tư-thất tại thị-xã Quy-nhon (Bộ Tư-lệnh Sư-đoàn 22 tại Bà-Gi cách thị-xã 10 cây-số). Khi xe đến nửa đường, tướng Hiếu quay lại phía sau thấy một thùng sữa của Quân-tiếp-vụ. Ông hỏi tài xế:"Thùng sữa phía sau là của ai vậy chú?" Tài xế đáp:"Thưa thiếu-tướng, bà bảo mua về cho các em dùng." Thiếu-tướng Hiếu trầm-ngâm một lát rồi hỏi:"Mỗi tháng quân-tiếp-vụ bán cho gia đình chú được bao nhiêu hộp?" "Thưa thiếu-tướng, một quân-nhân mua được 6 hộp mỗi tháng". Thiếu-tướng Hiếu bảo:"Chú quay xe trở lại bộ tư-lệnh sư-đoàn và đem thùng sữa trả lại Quân-tiếp-vụ và cho lấy 6 lon sữa thôi, vì tôi cũng là một quân-nhân như chú".

Tư-cách và làm việc của thiếu-tướng Hiếu đã làm cho quân-nhân các cấp tại Sư-đoàn 22 Bộ-binhh kính-mến và hanh-diện được phục-vụ dưới quyền ông. Đối với thuộc-cấp, ông là vị Tư-lệnh độ-lượng, thông-minh, không bè-phái, không tham-nhũng hối-lộ của bất cứ ai.

Đối với đơn-vị bạn Hoa-kỳ và Đồng-minh, ông được họ kính-nể hết mức qua thái-độ phục-vụ Tổ-quốc và Quân-đội.

Để bảo-vệ chủ-quyền chỉ-huy của Quân-đội VNCH, thiếu-tướng Hiếu đã có lần chống-đối trung-tướng Hoa-kỳ làm Tư-lệnh Lực-lượng 1 dâ-chiến tại Nha-trang, ra lệnh sư-đoàn 22BB đặt một trung-đoàn bộ-binhh do một đại-tá chỉ-huy dưới quyền điều-động của một đại-ý Quận-trưởng trong kế-hoạch yểm-trợ bình-định phát-triển. Việc này đã gây tranh-luận rất phức-tap, khiến trung-tướng Lữ-Lan, tư-lệnh Quân-đoàn II phải giảng-hòa giữa đôi bên.

Năm 1966, các đơn-vị Hoa-kỳ và Đồng-minh đổ-bộ lên Quy-nhon. Tại tỉnh Bình-định có 3 sư-đoàn trú quân: Sư-đoàn 1 Không-ky Hoa-kỳ (1st Air Cavalry) đồn trú tại An-khê; Sư-đoàn Mānh-hổ Đại-hàn (Tiger Division) đồn trú tại Văn-canhh và Sư-đoàn 22BB Việt-nam đồn trú tại Bà-GI. Trong thời gian đầu, ba bộ tham-mưu sư-đoàn Việt-nam, Hoa-kỳ và Đại-hàn thường-xuyên thăm-viếng xã-giao nhau. Thiếu-tướng tư-lệnh sư-đoàn Mānh-hổ Đại-hàn rất kiêu-ngạo, luôn coi mình là một tướng-lãnh tài-ba vì đã tốt-nghiệp bằng quân-sự cao-cấp của Hoa-kỳ.

Một hôm, Thiếu-tướng tư-lệnh sư-đoàn Đại-hàn qua thăm sư-đoàn 22 Việt-nam, trong cuộc nói chuyện, ông luôn tự-hào đã tốt-nghiệp khóa chỉ-huy tham-mưu cao-cấp Hoa-kỳ tại Fort Leaven Worth.

Quân-đội Đại-hàn rất ít người có khả-năng theo học khóa này, ông hỏi thiếu-tướng Hiếu trong quân-đội VNCH có được bao nhiêu người tốt-nghiệp khóa nói trên, thiếu-tướng Hiếu nhã-nhận trả lời: Trong quân-đội VNCH, ông không

rõ có được bao nhiêu người, nhưng tại sư-đoàn 22BB thì có ông và trung-tá Lê-khắc-Lý, tham-mưu-trưởng đã tốt-nghệp khóa đó. Thiếu-tướng tư-lệnh sư-đoàn Mānh-hổ Đại-hàn trố mắt ngạc-nhiên và bắt đầu từ đó ông rất kính-nể thiếu-tướng Hiếu và bộ tham-mưu sư-đoàn 22BB.

* HÀNH-QUÂN ĐẠI-BÀNG 800:

Nói qua về hành-quân chung với lực-lượng đồng-minh, tôi còn nhớ cuộc hành-quân Đại-bàng 800 vào đầu năm 1967. Theo kế-hoạch của Đại-tướng Westmoreland và Đại-tướng Cao-văn-Viên, thì tất cả các đơn-vị chính-quy Việt-nam, Hoa-kỳ và Đại-hàn đều phải thi-hành chiến-dịch " TÌM và DIỆT " (Search and Destroy) trong năm 1967. Tỉnh Bình-định là một tỉnh lớn nhất, gồm 12 quận, một tỉnh đông dân nhất miền Nam (gần 1 triệu dân) và cũng là một tỉnh có nhiều VC nhất. Trong thời gian 1945 đến 1954, Bình-định là thủ-đô của Liên-khu 5 Cộng-sản (quân-đội Pháp chưa lần nào đặt chân lên vùng này). Trong 9 năm dưới chế-độ Cộng-sản cai-trị, nên có rất nhiều người vào Đảng và cũng có nhiều người tập-kết ra Bắc, vì thế hầu như gia đình nào cũng có liên-hệ đến Cộng-sản. Tại lãnh-thổ này, Cộng-sản có sư-đoàn chính-quy là Sư-đoàn 3 Sao-vàng, sư-đoàn nổi-tiếng của liên-khu 5 Cộng-sản, một Tỉnh-uỷ và một bộ chỉ-huy Tỉnh đội gồm nhiều tiểu-đoàn địa phuơng, còn du-kích thì vô số kẽ. Theo phỏng-đồ cuộc hành-quân Đại-bàng 800, thì bốn quận phía Bắc: Tam-quan, Bồng-sơn, Phù-mỹ và Phù-cát là vùng đông dân nhất, được giao sư-đoàn 22BB Việt-nam tìm và diệt địch và bình-định lãnh-thổ. Khu-vực phía Nam là: Qui-nhon, Tuy-phuốc, Phú-phong và

Văn-canhh là vùng hành-quân của sư-đoàn Mānh-hổ Đại-hàn, và bốn quận phía Tây là: An-khê, Vĩnh-thạnh, An-lão và Hoài-ân, vùng núi non hiểm-trở là vùng hành-quân của Sư-đoàn I Không-ky Hoa-kỳ, vì sư-đoàn này có nhiều phuơng-tiện trực-thăng và hỏa-lực Không-quân đối đầu



Kế-hoạch mà ba bộ tham-mưu Việt-nam, Hoa-kỳ và Đại-hàn đã hoạch định, thì sư-đoàn I Không-ky Hoa-kỳ hành-quân trong vùng trách-nhiệm trước 3 ngày, sau đó mới đến sư-đoàn 22BB

và sữ-đoàn Mân-hổ Đại-hàn vào vùng hành-quân. Trong 3 ngày đầu, với phuơng-tiện trực-thăng dồi-dào, sữ-đoàn I Không-ky Hoa-kỳ đã đổ quân xuống các vùng an-toàn nhất của Cộng-sản tại Hoài-ân và quận Vĩnh-thạnh, phá và đốt nhiều kho lúa dự-trữ của Cộng-sản, khu hậu-cần kiên-cố của liên-khu 5 và sữ-đoàn 3 Sao-vàng. Binh lính Hoa-kỳ rất xông-xáo cố tìm cho ra kẻ địch để diệt, nhưng Cộng-sản rất khôn-ngoan đã tránh-né tất cả các cuộc đụng-độ với Hoa-kỳ vì biết lực-lượng Không-ky Hoa-kỳ rất mạnh.

Vào lúc 11 giờ đêm ngày N+3, thiếu-tướng tư-lệnh sữ-đoàn Không-ky Hoa-kỳ đáp xuống bộ tư-lệnh sữ-đoàn 22BB, ông vào gặp thiếu-tướng Hiếu và thảo-luận. Ông yêu-cầu thiếu-tướng Hiếu hủy-bỏ cuộc tấn-công vào phía Tây quận Phù-mỹ và phối-hợp với sữ-đoàn I Không-ky tấn công vào An-lão mà ông tin-tưởng là sữ-đoàn 3 Sao-vàng Cộng-sản đang trú quân tại đó. Thiếu-tướng Hiếu cho gọi tôi để xác-nhận tin-tức. Tôi trình-bày với tướng Hiếu và tướng tư-lệnh sữ-đoàn I Không-ky Hoa-kỳ là tôi đã gặp được một du-kích VC sống ở vùng đồi núi phía Tây quận Phù-mỹ. Tôi đã tốn rất nhiều tiền bạc để nuôi gia đình tên du-kích này. Cách đây vài ngày, tên du-kích đã báo cho tôi biết có nhiều đơn-vị của sữ-đoàn 3 Sao-vàng trú quân tại ranh-giới giữa quận Phù-mỹ và Hoài-ân. Đối-chiếu với các tin-tức trước đây mà tên du-kích báo, tôi thấy có thể tin được. Tôi trình-bày với thiếu-tướng Hiếu và tướng Hoa-kỳ là một vài trung-đoàn của sữ-đoàn 3 Sao-vàng đang ém quân tại vùng hành-quân nói trên. Thiếu-tướng tư-lệnh sữ-đoàn 1 Không-ky Hoa-kỳ nói: "Hôm nay tôi đã cho một đại-đội

"Ranger" trực-thăng-vận vào khu-vực đó để tìm địch mà diệt, nhưng không thấy đụng-độ. Tôi biết làm như vậy là sai, vì đó là vùng hành-quân của sữ-đoàn 22BB, nhưng vì nóng lòng tiêu-diệt địch mà phải làm như thế." Ông hỏi tôi: "Thiếu-tá (khi đó tôi là thiếu-tá trưởng phòng 2 sữ-đoàn 22) tin chắc có địch trong mục-tiêu hành-quân đó không?" Tôi trả lời: "Cộng-sản rất tránh né đụng-độ với quân-đội Hoa-kỳ vì chúng sợ hỏa-lực của các ông. Tôi tin sữ-đoàn 22BB sẽ đụng-độ sữ-đoàn 3 Sao-vàng tại mục-tiêu này". Thiếu-tướng Hiếu nhã-nhận nói với tướng Hoa-kỳ: "Theo kế-hoạch đã thảo-luận giữa ba sữ-đoàn Việt-nam, Hoa-kỳ, Đại-hàn, sữ-đoàn chúng tôi sẽ vào vùng hành-quân ngày mai, không nên thay-đổi kế-hoạch quá sớm." Dựa theo tin-tức của P2, thiếu-tướng Hiếu chỉ-thị cho trung-tá Bùi-trạch-Dzần, trung-đoàn trưởng tr/đoàn 41 chỉ-xử dụng 2 tiểu-đoàn bộ-binhh và BCH/ trung-đoàn vào vùng hành-quân thật sớm và khi vào gần đến mục-tiêu vào lúc 3 giờ chiều thì phải đóng quân, cho binh-sĩ dùng cõm và đào công-sự phòng-thủ thật vững-chắc. Vùng này là vùng xôi-đậu nên có rất nhiều cõi-sở nằm vùng của VC, biết thế nào các cõi-sở này cũng sẽ mật báo cho Cộng-sản đem quân về đánh khi chúng biết rõ quân-số của ta, nên thiếu-tướng Hiếu đã vạch kế-hoạch là sữ-đoàn 3 Sao-vàng thấy rõ lực-lượng hành-quân của ta để chúng đem quân ra đánh, ông sẽ phản-công địch bằng lực-lượng Thiết-vận-xa. Một tiểu-đoàn trù-bị và một chi-đoàn Thiết-vận-xa được lệnh tướng Hiếu ém quân thật kỹ, xa vùng hành-quân độ 10 cây-số để địch không thấy.

Quả nhiên đến hai giờ sáng, trung-tá Bùi-trạch-Dzàn báo-cáo trên máy, một trung-đoàn Cộng-sản bắt đầu tấn-công vị-trí đóng quân của ông ta. Thiếu-tướng Hiếu ra lệnh chi-đoàn Thiết-vận-xa và tiểu-đoàn trừ-bị tiến thàn-tốc vào mục-tiêu và bọc về phía sau lưng địch, bao-vây, tiêu-diệt không cho địch rút lui. Sư-đoàn 1 Không-ky không-vận Hoa-kỳ được tin ta dụng-dộ liền đem trực-thăng thả trái sáng yểm-trợ. Pháo-binh của hai sư-đoàn, Việt-nam và Hoa-kỳ tác-xạ liên-tục để yểm-trợ quân bạn. Hỏa-châu của sư-đoàn 1 Hoa-kỳ thả quá nhiều nên ánh-sáng tỏa ra thấy rõ hồn ban ngày. Kế-hoạch đánh lén ban đêm của Cộng-sản kể như bị phá vỡ. Binh-sĩ trung-đoàn 41 trong các hố cá nhân đua nhau nổ súng súng tiêu-diệt địch rất chính-xác, không một tên Cộng-sản nào chạy trên cánh đồng hoặc trên các gò đất mà không bị tiêu-diệt. Ba mươi phút sau, Thiết-vận-xa và tiểu-đoàn trừ-bị đã đến kịp, bao-vây bọc hậu các đơn-vị Cộng-sản nói trên và tấn-công tiêu-diệt chúng vô-số kể.

Đến 5 giờ sáng, Cộng-sản phải ôm hận, phân-tán và rút-lui vào rừng, để lại trên 300 xác chết nằm rải-rác khắp nơi, một số lớn vũ khí, đạn-duoc ngổn ngang trên chiến-trường.

Thiếu-tướng Hiếu đáp xuống mặt trận để quan-sát, 15 phút sau, thiếu-tướng tư-lệnh sư-đoàn 1 Không-vận Hoa-kỳ cũng đáp xuống vùng hành-quân. Thấy quân-đội ta chiến-thắng sư-đoàn 3 Sao-vàng một cách vinh-quang, thiếu-tướng Hoa-kỳ tìm gặp tôi, vui-vẻ bắt tay và khen nhiều lần về kế-hoạch dù địch của sư-đoàn 22BB và tin-tức P2 là chính-xác.

Trong 15 năm phục-vụ trong ngành tình-báo chiến-trường, có lẽ lần này là lần đầu tiên tôi sung-sướng và hân-hiện nhất. Thiếu-tướng Hoa-kỳ đã nói với thiếu-tướng Hiếu, muốn thắng trận cần phải có tin-tức chính-xác.

Thiếu-tướng Nguyễn-văn-Hiếu đã mất vào thời-diểm đất nước vô cùng lâm-nguy (thượng-tuần tháng 4 năm 1975), ông đã an-nghỉ vĩnh-viễn bên cạnh các chiến-hữu của ông tại nghĩa-trang quân-đội (xa-lộ Biên-hòa), bên cạnh mộ-phần của ông là mộ-phần của Cố đại-tướng Đỗ-cao-Trí.

Cộng-sản vô-cùng tàn-ác, trả thù cả những người đã chết nên chúng đã phá pho-tuong "TIẾC-THUỐNG" và không biết mộ-phần của Cố thiếu-tướng Nguyễn-văn-Hiếu có được chúng để cho yên- ổn không? hay chúng cũng đập phá như pho-tuong nói trên?

Hôm nay, ôn lại lịch-sử đã qua, chúng tôi xin kính-cẩn nghiêng mình trước linh-hồn Cố thiếu-tướng Nguyễn-văn-Hiếu. Một vị tướng-lanh xứng-đáng của Tổ-Quốc Việt-Nam, đã làm tròn vai-trò mà quốc-gia dân-tộc đã uỷ-thác và giao-phó. Một người đã thề suốt đời hy-sinh cho dân-tộc đến hơi thở cuối cùng. Một tấm gương sáng của những người con yêu tổ-quốc đã từng đồng-lòng quỳ xuống trong đêm lê truy-diệu tại vũ-đình-trường Đà-lạt, nguyện nung-nấu tâm-cang với ngọn lửa thiêng truyền-thống ./.

Sacramento, tháng 5-1995.

TRINH-TIẾU



PHÂNƯU

Nhận được tin trễ Thân Phụ của:

LĐ Huỳnh Văn Phước

**Cụ: Huỳnh Văn Trào
Pháp danh: Thiện Huân**

Thất Lộc ngày 1 tháng 8 năm 1997 .

Nhằm ngày 28 tháng 6 năm Đinh Sửu

Tại Tỉnh Long Xuyên ,Việt Nam

Hưởng thọ 89 tuổi

Trước sự đau buồn to lớn này.Chúng tôi thành thật chia buồn
cùng Anh Chị Huỳnh Văn Phước và tang quyến.

Nguyện cầu hương linh Cụ sớm tiêu diêu nơi miên cực lạc.

**HỘI ÁI HỮU CỰU SĨ QUAN HẢI QUÂN
CÁC KHÓA LƯU ĐÀY VÀ THÂN HỮU**

Cuộc Đột Kích Giải Cứu Tù Binhh Mỹ Tại Trại Tù Sơn Tây

Lời tòa soạn: 20 năm sau , Bộ Quốc Phòng Mỹ đã giải mật phần lớn tài liệu liên quan đến cuộc chiến tại Việt Nam, khiến chúng ta biết được một số tin tức quí báu, giải đáp nhiều thắc mắc liên quan đến các bí mật chiến lược, trong đó có cuộc đột kích giải cứu tù binh Mỹ tại trại tù Sơn Tây. Căn cứ trên tài liệu của giới quân sự Mỹ, chúng tôi xin lược dịch bài sau đây để tường trình đến bạn đọc



Ngày 21 tháng 11 năm 1970, tại căn cứ không quân Udom, Thái Lan, trong bóng đêm dày đặc, đen như mực, đoàn trực thăng chuyên chở những chiến sĩ thuộc Lực Lượng Đặc Biệt của Lục Quân Hoa Kỳ cất cánh , thực hiện cuộc đột kích hiểm nghèo và gan dạ vào lòng địch quân tại miền Bắc Việt Nam, mục đích giải cứu tù binh Mỹ tại trại tù Sơn Tây. Cuộc hành quân mang tên Kingpin POW.

Vị trí trại tù:

Trại tù Sơn Tây được thiết lập cách Hà Nội 23 dặm về phái tây. Trại không lớn lắm, vuông vức mỗi cạnh cở 140 feet (45 mét), chung quanh có tường cao 7 feet (trên 2 mét) bao bọc. Trại nằm giữa những ruộng lúa. Quanh trại có 2 vọng gác cao. Tù nhân Mỹ bị nhốt trong bốn căn lồng. Trại Sơn Tây và ấp Lở, một trại tù binh khác, đã được toán tình báo đặc nhiệm tù binh của Hoa Kỳ định vị vào tháng 5, 1970. Toán đặc nhiệm này được thành lập năm 1967 để theo dõi hồ sơ các tù binh Mỹ bị lọt vào tay địch và định vị các trại tù để thông báo cho Không lực Hoa Kỳ tránh thả bom các vùng đó. Theo sự xác định của toán đặc nhiệm trại tù Sơn Tây giam giữ khoảng 55 tù binh.

Các giai đoạn của kế hoạch

Tháng 6, 1970 Đại tướng Lục quân Earle Wheeler chuẩn y kế hoạch giải cứu tù binh. Một toán 15 chuyên viên tình báo đặt dưới sự chỉ huy của chuẩn tướng Donald D. Blackburn bắt tay vào việc soạn thảo kế hoạch , chia làm 3 giai đoạn

Giai đoạn thu thập tin tức tình báo:

Không ảnh tiết lộ những trỡ ngại quan trọng chung quanh trại tù. Đó là bộ chỉ huy của sư đoàn 12 của Bắc Việt gồm 12,000 quân đóng gần đó, cũng như một trường huấn luyện pháo binh. Cách trại ST 500 mét về phía nam, bộ tham mưu của trại đồn trú trong một trường trung học. Tại tỉnh Phúc Yên cách trại tù 20 dặm là một căn cứ Không Quân. Như thế có nghĩa là cuộc đột kích phải thực hiện rất chớp nhoáng vì viện binh của địch có thể hiện diện mau lẹ tại chiến trường.

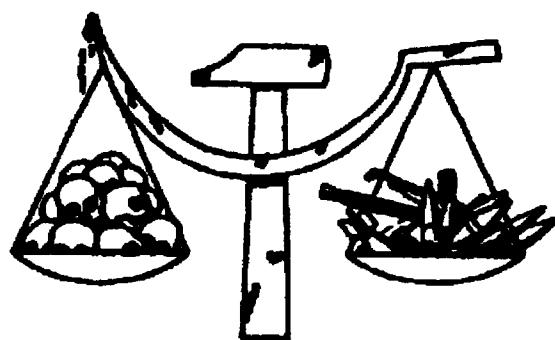
Giai đoạn tuyển mộ và huấn luyện:

Ở giai đoạn này, lục quân Hoa Kỳ tuyển mộ chiến sĩ tình nguyện và bận rộn huấn luyện những quân nhân cảm tử này. Trong khi đó tình báo Mỹ tiếp tục thực hiện những phi vụ chụp không ảnh vùng ST bằng phi cơ gián điệp bay cao loại Lockheed SR-71 và máy bay không người lái Buffalo Hunter. Mùa hè 1970, không ảnh cho thấy các hoạt động tại trại ST giảm thiểu và đến mùa thu thì hoàn toàn vắng vẻ. Trong khi đó trại tù binh Đồng Hới cách đó 15 dặm về phía tây nhộn nhịp hơn. Tại sao các tù binh bị chuyển trại? Chẳng lẽ Bắc Việt biết Hoa Kỳ sắp đột kích?

Giai đoạn hành động:

Lệnh thi hành được giới quân sự cao cấp Mỹ chuẩn y và ban hành ngày 18 tháng 11, 1979. Ngay ngày sau, vị tướng lãnh thay thế tướng lục quân Earle Wheeler là Hải Quân Đô Đốc Thomas H. Moorer, chịu trách nhiệm về cuộc đột kích, được tin tình báo xác nhận tù binh Mỹ chắc chắn đã bị Bắc Việt chuyển đến Trại Đồng Hới. Về sau này người ta mới rõ nguyên

nhan của việc chuyển trại. Đó là một lý do thật giản dị mà không ảnh Mỹ không tài nào khám phá ra được: sông Côn, con sông chảy ngang ST vào mùa lũ lụt nước dâng cao đe dọa đến sinh hoạt của trại tù (chắc đây là một nhánh của sông Đáy chăng?). Tuy thế lệnh hành quân vẫn không có gì thay đổi. Kết quả cuộc đột kích ra sao? Chúng ta đều biết rõ là không cứu được tù binh Mỹ như đã dự định. Tuy nhiên không phải vì thế mà chúng ta không n僇oing phục sự hy sinh và can đảm của các chiến sĩ thuộc toán đột kích, những quân nhân chuyên nghiệp đã sẵn sàng xả thân vì nhiệm vụ giải cứu các bạn đồng đội bị địch cầm tù. Để biết rõ diễn tiến của cuộc đột kích có một khὸng hai trong chiến sử VN cũng như của toàn thế kế hoạch từ phút đầu đến phút chót, không gì hơn là chúng ta nghe lời thuật lại của trung sĩ Terry Buckler, người chiến sĩ trẻ nhất trong toán, qua bài phỏng vấn của phóng viên báo VN, viết bằng tiếng Mỹ, số phát hành tháng 6 năm 1997. Lúc đó anh Bucker mới 20 tuổi



Cuộc phỏng vấn:

Phóng viên: Khi gia nhập quân đội anh có ý định tình nguyện vào Lực lượng Đặc Biệt không?

Buckler: Tôi được lệnh nhập ngũ ngày 18 tháng 3 năm 1969. Vài ngày sau tôi ghi tên vào LLDB. Sau khi học nhảy dù và huấn luyện quân sự tại căn cứ Fort Brenning, Georgia và Fort Bragg, North Carolina, tôi được chỉ định phục vụ đơn vị LLDB số 7 tại căn cứ Fort Bragg



Phóng Viên: Tại sao anh lại được chọn vào toán đột kích trại ST? Buckler: Câu chuyện cũng khá ly kỳ. Lúc đó tôi mới 20 tuổi, là quân nhân trẻ nhất của toán đột kích, trong đó trưởng toán là Đại tá Simons, người lớn tuổi nhất. Khi tôi đang ở bài tập Smoke Bomb Hill, thì được thông báo là họ tuyển mộ người tình nguyện cho một công tác bí mật mà Simons là trưởng toán. Có 500 người ghi tên trình diện và chờ được phỏng vấn tại căn cứ Fort Bragg của LLDB.

Phóng viên: Đại tá Simons là người thế nào?

Buckler: Ô, khuôn mặt ông ta lạnh lùng và khắc khổ như tạc bằng đá. Ông ta là một nhân vật mà anh có thể theo ổ ng xuồng địa ngục rồi quay trở lại. Tôi rất "ngán" ông. Mỗi khi ông nói, anh phải bật dậy mà nghe. Lúc nào tôi cũng thấy ông ngậm trên miệng nửa điếu xì gà, một

đầu bị nhai dập. Bọn tôi kháo nhau. chắc ông không khi nào mua xì gà mới, mà chỉ lượm nửa điếu ở đâu đó. Tuy nhiên ông cũng khôi hài lắm và chắc chắn là bất cứ quân nhân nào cũng phải kính phục ông.

Phóng viên: Đại tá Simons đích thân phỏng vấn hả?

Buckler: Không. Có hai thượng sĩ làm việc này. Bửa đó hồ sơ của tôi bị thất lạc đâu đó. Tôi đợi suốt ngày cho tới 7 giờ tối, chỉ còn có mình tôi đúng đó mà vẫn không được gọi trình diện. Tôi nổi sùng, chửi thề um sùm. Bây giờ nghĩ lại tôi mới thấy mình khùng. Họ có thể giết tôi vì lý do vô kỵ luật này. Nhưng không, một trung sĩ chỉ thị tôi trở lại trình diện vào sáng sớm hôm sau. Sau cuộc phỏng vấn, tôi về đơn vị chờ kết quả. Hôm tôi đang thực tập leo núi thì được lệnh khăn gói lên đường. Tôi đã được chọn.

Phóng viên: Các sĩ quan nào ở trong toán?

Buckler: Chỉ huy trưởng là trung tá Elliot P. Sydnor. Ông ta đúng là một quân nhân thứ thiệt. Đại úy Bill Robinson lo về hành chánh, tiếp vận. Vài nhân vật nổi bật mà tôi con nhớ là thượng sĩ nhất Vladimir Jakovenko, thuộc loại "lì". Ông Kittleson, quân nhân đã phục vụ trong ba cuộc thế chiến, ông đã 50 nhưng chắc nịch, thân thể cứng như sắt nguội chẳng tên nào dám đụng tới ông. Rồi thượng sĩ Hermen Spenser, trung sĩ Truone Aderlt. Toàn thứ "gạo cội" và "chiến" cả.

Phóng viên: Chà, toàn là các cấp chỉ huy đầy kinh nghiệm. Rồi công việc tập luyện ra sao?

Buckler: Chúng tôi được đưa tới căn cứ không quân Eglin tại Florida, và tạm trú tại tòa building trước đây sử dụng cho CIA. Dây kẽm gai giăng khắp nơi, canh gác 24 trên 24. Ngoài việc canh gác toà building đó và luyện tập quân sự chúng tôi không học gì thêm. Một hôm tôi chặn đại tá Simons rồi hỏi ông: Nếu chỉ học về nhiệm vụ canh gác, thì tôi ở tại căn cứ Fort Bragg cũng đủ, cần gì đến đây.

Phóng viên: Anh lại bắt đầu nồi máu "ba gai" rồi. Simons nói sao? Buckler: Ông bảo tôi kiên nhẫn. Nhưng từ đó tôi Buckler: Chưa đâu. Chúng tôi chỉ tưởng là tập giải cứu các con tin của một vụ không tặc, vì thời đó không tặc thường xảy ra. Tóm lại chúng tôi hoàn toàn mù tịt.

Phóng viên: Tập luyện gồm những gì? Buckler: Phần lớn là về thể lực. Thí dụ chạy bộ 4 dặm trên bãi biển. Rồi tập cận chiến. đủ thứ. Điều đáng nói là chúng tôi bị cầm trại 100%. Chúng tôi muốn điên lên được. Một tối thượng sỉ Hermen Spenser uống nhiều quá, nhất định xách súng đòi giết đại tá Simons. Chả là hắn không bằng lòng với Simons về cách thức huấn luyện sao đó. Chúng tôi tước được vũ khí. Sáng hôm sau đại tá Simons đích thân "đợt" y một trận mềm xương

không phải cắt đì gát nữa.

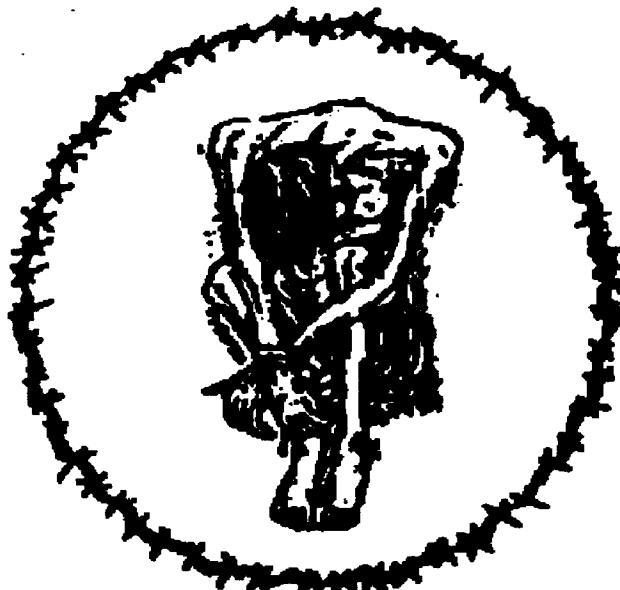
Phóng viên: Việc huấn luyện như thế nào?

Buckler: Họ cho dựng sa bàn trại ST, nhưng lúc đó chúng tôi không biết ST là gì. Mới đầu là huấn luyện ban ngày. Học cách phục tại vị trí. Học cách phải làm gì trước tiên khi nhảy khỏi trực thăng. Có cả thảy ba trực thăng. Rồi qua giai đoạn huấn luyện ban đêm. Trong khi tập như

vậy chúng tôi dùng toàn là đạn thật. Phóng viên: Lúc đó các anh đã biết mục đích của công tác chưa?

Phóng viên: Thời gian huấn luyện kéo dài bao lâu?

Buckler: Đâu cờ 3 tháng. Một đêm chúng tôi bị lùa lên vận tải cơ C141. Kể từ đó chúng tôi không



được mặc quân phục hay mang huy hiệu của bất cứ đơn vị nào. Khi đến phi trường Takhli tại Thái Chứa, chúng tôi bị cầm trại trong một khu vực đặc biệt. Giống như ở tù vậy. Có tường bao quanh và có cả chó gác nữa. Vài ngày sau chúng tôi tập hợp trong một giảng đường lớn. Đại tá Simons nói vài lời rồi trung tá Sydnor kéo xuống một tấm bản đồ lớn vẽ thành phố Hà Nội và Sơn Tây. Ông ta chỉ vào vùng ST đã được khoanh bằng một vòng tròn đỏ và vấn tắc: Đây là điểm chúng ta sẽ đến. Mọi người cười to,

có lẻ vì những hồi hộp lo âu trong cỏi vó
thức ám ảnh họ.

Phóng viên: Các anh thấy thích vì được đi
giải cứu đồng đội?

Buckler: Dĩ nhiên rồi. Ngay tại đây CIA
cũng đã thiết lập một sa bàn về trại tù ST,
chúng tôi bước vào và nghiên cứu tỉ mỉ
khắp chỗ để biết mình sẽ phải làm gì khi
nhảy khỏi trực thăng. Tất cả giống như
thật. Có cả chiếc xe đạp cà tang dụng
bên hiên nữa.

Đêm trước khi
khởi hành
chúng tôi
được phát
thuốc ngủ để
mỗi người có
một giấc ngủ
ngon. Sáng
hôm sau
chúng tôi bay
đến phi trường
Adorn, Thái
Lan. Tại đây
chúng tôi lên
trực thăng và
xuất phát.

Phóng viên:
Có 3 toán cả
thẩy?

Buckler: Đúng
vậy. Ngụy

danh của 3 toán là "Blue Boy", "Redwine",
và "Greenleaf"

Phóng viên: Nghe đâu có 5 trực thăng, 3
chiếc chở người, 2 chiếc bay lơ lửng để
chiếu sáng trại tù để phòng chiếc C130
có nhiệm vụ này bị trực trặc. Đúng thế
không?

Buckler: Chắc vậy. Tôi không thấy hết
các trực thăng.

Phóng viên: Toán của Simons nhảy lộn vị
trí phải không?

Buckler: Đúng. Trực thăng đỗ toán
"Greenleaf" của ông ta ngay "trường
trung học". đầy nhóc lính Bắc Việt. Thế là
có cuộc giao chiến bất đắc dĩ. Họ giết
một số lính Bắc Việt trước khi phi công
biết là lộn, quay lại đón và đỗ họ ngay tại
trại ST.

Phóng viên:
Anh có sợ
không?

Buckler: Lúc
đỗ bộ thì
không, nhưng
trên đường
về thì có. Đạn
phòng không
bay rực trời.
Những cột
sáng màu
vàng cam
lùng lùng bay
về phía chúng
tôi.

Phóng viên:
Hỏa tiễn địa
không hả?

Buckler:
Ngay chớc.

Phi công trực thăng đảo qua đảo lại để
tránh. Lúc đó ai mà chẳng "teo"

Phóng viên: Toán anh có lục tìm trong
trại không?

Buckler: Không. Hai toán kia. Họ sục sạo
khắp nơi để kiềm tú.

Phóng viên: Nhưng họ đã bị chuyển trại
phải không?



Buckler: Lúc đó chúng tôi đâu có hay. Sau này biết được đại tá Simons tức điên lên.



Phóng viên: Khi anh nghe báo là không tìm thấy tù binh, anh phản ứng như thế nào?

Buckler: Tôi sững sốt lấm, đoán là máy truyền tin trực trặc gì đây? Tôi báo cáo cho Đại úy Turner, ông ta không tin lời báo cáo của tôi.

Phóng viên : Cuộc đột kích kéo dài 27 phút phải không?

Buckler: Đúng. Không lâu lăm.

Phóng viên: Ngoại trừ toán của Simons nhảy lộn, mọi sự đều OK? Buckler: Không đâu. Trung sĩ Noe Quezada bị bắn ở chân. Một người nữa bị gãy mắt cá. Trước khi đi, chúng tôi chấp đã nhận tổn thất. Trước giờ khởi hành chúng tôi đều được hỏi có ai muốn ở lại không. Không ai trả lời. Trường hợp cuộc đột kích không thành, kế hoạch tẩu thoát là vừa chiến đấu vừa chạy về phía bờ sông, càng gây tổn thất nhiều cho địch càng hay. Đại tá Simons cho hay hy vọng sống sót trở về là 50%. Nếu bị nội tuyến làm lộ kế hoạch chúng tôi sẽ chiến đấu đến giọt máu cuối cùng.

Phóng viên: Trước đây anh đả từng phục vụ ở Việt nam chưa?

Buckler: Chưa. Tôi và một anh nữa.

Phóng viên: Anh về đến Mỹ thì sao?

Buckler: Họ tổ chức hợp bão rùm beng. Đó cũng là một điều hay. Họ muốn chứng tỏ rằng chúng tôi có thể đột kích tận sào huyệt địch và trở về an toàn.

Phóng viên : Anh cảm thấy thế nào?

Buckler: Chúng tôi vẫn nhún nhặt. Với LLDB, các đàn anh của chúng tôi thiếu gì người đả thực hiện những cuộc hành quân hiểm nghèo tương tự. Tôi nghe mấy năm sau, lúc đó tôi đã mãn hạn phục vụ rồi, Ross Perot có tổ chức một buổi tiệc hội ngộ tung bùng giữa những người trong toán đột kích và những tù binh.

Phóng viên: Anh có nói chuyện với tù binh nào không?

Buckler: Có chứ. Cảm động lắm. Tôi chỉ ân hận mãi là lần đó chúng tôi không mang được họ về. Họ có cho biết một điều lý thú là sau cuộc đột kích quân Bắc Việt đối xử với họ tử tế hơn. Cuộc đột kích chứng tỏ sự quyết tâm của quân đội Mỹ.

Phóng viên: Ít nhất cũng có điểm hay?

Buckler: Điều làm tôi khâm phục là tinh thần hy sinh của quân nhân trong toán đột kích. Tôi thì không đáng kể vì còn trẻ lại không có nhiều để mất mát. Nhưng họ có địa vị, có gia đình. Họ có thể rút khỏi toán bất cứ lúc nào, nhưng họ đã không làm vậy. Họ muốn lăn vào chốn nguy hiểm để cứu đồng đội. Họ đúng là

những quân nhân chuyên nghiệp đầy quả cảm.

Hai toán Blueboy và Greenleaf:

Trực thăng chở toán Blueboy của đại úy Dick Meadows tính hạ xuống sân trại thì cánh quạt đụng phải thân cây làm máy bay rớt xuống đất trong sự va chạm dữ dội. May mắn là chỉ có trung sĩ Leroy Wright bị bình chữa lửa đập vào chân làm gãy mắt cá. Trung úy George Petrie té văng khỏi trực thăng. Trong tiếng súng nổ vang của thuốc hạ đang đồnぐcục những tên lính Bắc Việt, đại úy Meadows khom người phóng mình vào trại, vừa nói qua loa phóng thanh cầm tay: Chúng tôi là quân nhân Mỹ đến cứu các anh. Tất cả nằm xuống để tránh đạn. Chúng tôi sẽ vào ngay. Không một tiếng trả lời.

Trong khi đó toán của đại tá Simons nhảy lộn xuống "trường trung học" cách trại tù chừng 500 mét, được sử dụng làm trại lính Bắc Việt, toán của Simons biết ngay là sai địa điểm, nhưng trực thăng đã bốc lên cao chỉ còn cách chiến đấu mà thôi. Lính Bắc Việt túa ra hoảng hốt trong quần xà lỏn áo thun. Đại úy Walther bắn gục bốn tên. Đại tá Simons vừa nhảy xuống giao thông hào thì đụng đầu với một lính Bắc Việt mặt mày còn ngơ ngác kinh hoàng. Dĩ nhiên là tên đó phải về chầu bác và đảng thôi. Trong vòng 5, 10 phút toán Greenleaf tiêu diệt trên 100 lính Bắc Việt. Vừa lúc đó phi công trực thăng biết là lầm, hạ xuống đón và đổ toán này tại trại ST

Lời của người dịch

Nhà báo Mỹ rất dè dặt. Họ không bình luận là tại sao Đô Đốc Moorer biết tù binh đã bị chuyển trại mà vẫn ra lệnh xuất

phát cuộc đột kích. Họ chỉ nói một cách sơ sài là có lẽ sau mấy tháng tập luyện thuần thục với địa thế của trại ST nếu chuyển sang trại tù Đồng hối sợ quân nhân thuộc toán đột kích không quen với địa hình mới sẽ bị tổn thất nặng

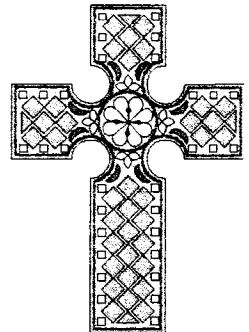
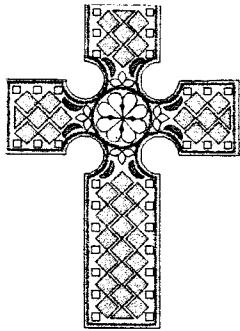
Dĩ nhiên ngay khi nhận được tin tình báo là tù binh không còn ở trại ST, chắc chắn Đô Moorer phải tường trình lên thượng cấp để lấy quyết định tối hậu. Giới chức nào đả chấp thuận cuộc đột kích một trại tù trống không? Sợ tổn thất chăng? Chỉ cốt gây tiếng vang mà thôi? Có ai biết đến tâm trạng nào nề của đại tá Simons và thuộc cấp?

Thành thử mang tiếng là tài liệu đã được



giải mật, nhưng chỉ một phần nào. Những bí mật sâu thẳm vẫn còn phải chờ một thời gian lâu nữa mới có thể được làm sáng tỏ hoàn toàn.

Trần quán Niệm



PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn Thân Mẫu của
LĐ Nguyễn Văn San là:

**Bà Quả Phụ: Nguyễn Văn Thắng
Nhũ Danh Maria Bùi Thị Vân**

Đã mệnh chung ngày 1 tháng 9 năm 1997

Tại : Sài Gòn , Việt Nam

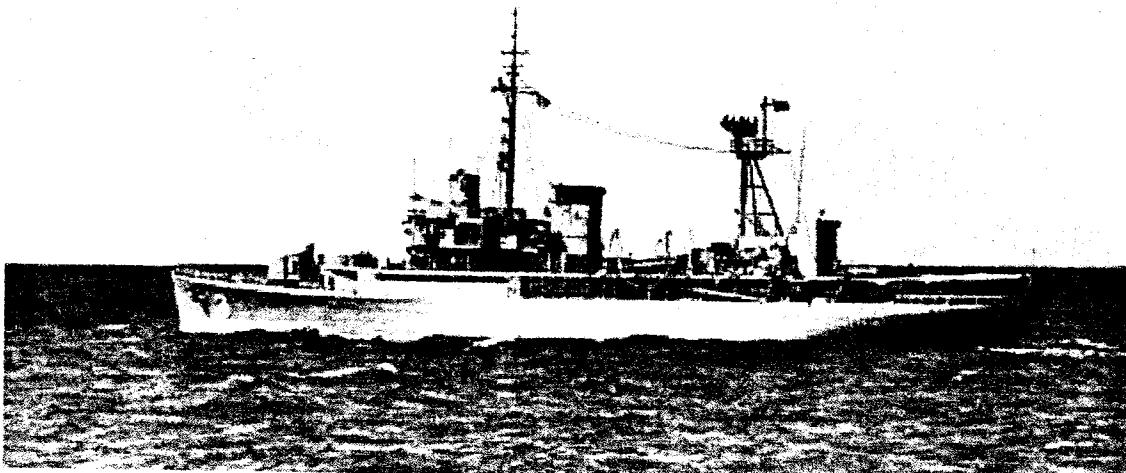
Hưởng thọ 79 tuổi.

Trước sự đau buồn to lớn này.Chúng tôi thành thật chia buồn cùng
Anh Chị Nguyễn Văn San và tang quyến.

Nguyễn cầu xin thiên chúa hồng ân sớm đưa linh hồn Cụ Bà Maria
Bùi Thị Vân về nơi an lạc đời đời.

**HỘI ÁI HỮU CỰU SĨ QUAN HẢI QUÂN
CÁC KHÓA LƯU ĐÀY VÀ THÂN HỮU.**

HẢI ĐẢO TRƯỜNG SA



A. HẮC QUY 3 (HQ-3)

Hôm ấy là một ngày đáng ghi nhớ, ngày ngưng chiến, ngày chào mừng Hiệp Định Paris, ngày 27 tháng 1 năm 1973. Tôi là sĩ quan trực của chiến hạm, đại diện cho Hạm-Trưởng để xử lý những việc thường vụ khi tàu nằm bến. Tàu đang nằm tại cầu B, trước cửa trại Bạch-Đằng 2. HQ-3, Tuần-Dương-Hạm Trần-Nhật-Duật. Thủy-thủ đoàn gồm 30 sĩ-quan, 200 hạ-sĩ-quan và đoàn-viên. Hạm-Trưởng là Hải-Quân Trung-Tá Nguyễn-Kim-Triệu.

Để chào mừng Hiệp Định Paris, sau lễ thượng-kỳ lúc 8 giờ, mỗi chiến-hạm được lệnh kéo lên ba hồi còi dài. Từng hồi còi nối tiếp nhau rền-rĩ cả một góc trời, từ Tân-Cảng ra Thủ-Thiêm, rồi Kho-Năm, Nhà-Bè. Mỗi hồi còi có một âm-sắc khác-bié特, tạo thành một âm-hưởng vui, buồn lẫn lộn. Có những hồi còi nghe rộn-rã, có những hồi còi nghe vui-tươi, có những hồi còi nghe ám-dạm. Những hồi còi rền-rĩ đó đã thúc đẩy khiến cho bến Bạch-Đằng rộn-rã, tấp-nập khác thường. Đường phố, ghế đá, gốc dừa, bãi đậu xe đầy nghẹt thân-nhân và gia đình thủy-thủ của nhiều tàu được về nằm bến cùng một lúc.

Tôi lên dây chỉ-huy để quan-sát tình-hình. Cảm-hứng trước không-kì nhộn-nhip đó, tôi cho ban Giám-Lộ kéo lên một dây cờ bốn lá mang tên của chiến hạm. Bốn lá cờ màu sắc sặc-sỡ tung bay trong gió. Đó là tên của HQ-3 được đăng-ký trong sổ Bộ-Đội của khối NATO.

Mỗi chiến-hạm là một đơn-vị của thế-giới tự-do, có danh-hiệu riêng để cho bạn Đồng-Minh nhận biết. Hai lá cờ phía trên là tên chung cho VNCH, quốc-tịch. Hai lá cờ dưới là tên của đơn-vị, HQ-3.

Hôm nay, trên bến, người nhộn-nhip rộn-ràng. Những tà áo dài tha-thuốt muôn-màu, chen lẫn những tiếng cười đùa rộn-rã của trẻ thơ. Tiếng radio vang lên những bản nhạc vui của ngày tàn cuộc chiến

Tiếng....chim hót vang lừng.

Tiếng....ca múa tưng-bừng.

Ngày chinh-chiến....tan rỗi.

Nắng reo....khắp nơi.

Trên tàu, người chộn-rộn, háo-hức, không ai muốn làm việc lúc này. Từng nhóm tụ ba, tụ năm bàn-bạc, nghe-ngóng, sẵn-sàng để Zulu (đot). Đời thủy-thủ không được nhiều thì-giờ cho gia-dinh, cho hạnh-phúc riêng tư. Tàu lớn cờ HQ-3 này, thường ra đi vài ba tháng mới trở về bến cũ! Vài ba tháng không tin-tức, không thô-tử, không hình-ảnh là một khoảng thời-gian dài biến-biệt cho gia-dinh, cho vợ con, cho đời người, cho chinh-phu, cho chinh-phu.....

Trái vách quế, gió vàng hiu-hắt.

Mảnh nhung-y lạnh ngắt như đồng.

Rồi khi tàu về bến cũng không được thong-thá, tự-do nhiều. Phải làm việc như một đơn-vị tại bờ từ 8 sáng tới 5 giờ chiều. Ban đêm cũng không được ngủ nhà trọn vẹn, phải trực tả, hữu. Một đêm trực phải ngủ tại tàu, một đêm được ngủ tại nhà. Những ràng-buộc khó-khăn đó phát xuất từ lý-do an-ninh hay lý-do gì đó....Mig 21

của Bắc-Việt có thể vào đây oanh-tạc bất cứ lúc nào! Tàu phải rời bến kịp thời, phải di-chuyển để tránh thiệt-hại theo kinh-nghiệm của Pearl Harbor. Tàu cũng phải sẵn-sàng để bắn hạ những chàng phi-công làm chính-trị khi họ oanh-tạc dinh Độc-Lập như bài học của Nguyễn-văn-Cử, Phạm-phú-Quốc trước đây. những lý-do mó-hồ đó đã đe nặng lên hạnh-phúc của người thủy-thủ.

Tôi thông-cảm những nỗi-niềm đó! Tôi muốn cho họ tận-hưởng hạnh-phúc gia-dình trong những ngày ngắn-ngủi mà tàu được về nầm bến. Nhưng cũng phải có giới-hạn vì tôi cũng cần có người để làm tròn nhiệm-vụ sĩ-quan trực. Nhiệm-vụ này đối với tôi cũng không khó-khăn lắm.Tôi đã từng nầm tàu nhỏ trước khi đối về đây. Tôi có thể điều-động con tàu đồ-sộ này ra đi với số người nồng-cốt tối-thiểu. HQ-3 là một chiến-hạm có 7 tầng, dài 330 feet, dài chỉ-huy cao hơn những đợt dừa trên bến Bạch-Đằng, có cả ngàn phòng lớn nhỏ mà những ngày đầu về đây tôi thường đi lạc. Nó to lớn đồ-sộ như một cao-ốc. Muốn vận-chuyển con tàu này trong sông Saigon không phải là một chuyện dễ-dàng. Tôi cũng không ngán những chàng phi-công làm chánh-trị. Tàu có đủ thủ đại-bác phòng không. Đại-bác 20 ly loại mới có thể bắn hàng trăm phát một phút. Đạn sẽ nổ khi đến tầm 3,600 yard, tạo thành một mảng lưới dày đặc miếng đạn gọi là lưới lửa. Đó là nguyên-tắc của phòng-không. Bắn không cản nhắm, bắn để tạo thành lưới lửa. Như dùng lưới để bắt cá. Lưới lửa sẽ bắt máy bay.

Hạm-trưởng, Hạm-phó chưa có mặt. Có công-tác gì đó, hoặc là lặn. Hạm-trưởng đang là một người đau-khổ vì bệnh tri. Đó là bệnh của Hải-Quân sau những tháng ngày lênh-denh thiếu điều-kiện ăn rau cài, ăn chất xanh để giúp nhuận-trưởng. Di công-tác, ông thủ theo cả chục hộp Preparation H. Về bến, ông phải lui tối bệnh-xá. Hạm-phó, Hải-Quân Thiếu-Tá Nguyễn-hoài-Bích cũng đang bệnh-hoạn. Cũng là bệnh của Hải-Quân. Ông đã nhận chìm một chiếc tàu buôn lớn do chính ông làm Thuyền-Trưởng. Cách đây không lâu, ông là sĩ-quan ưu-tú của khóa 11 được tuyển về lái tàu buôn. Đời ông lên hướng. Lái tàu buôn nhàn-hạ. Đi vài ba ngày là vào bến. Lại có tiền còm rúng-rinh. Những chàng được bao lâu, tàu ông leo lên đá, leo lên cục đá ngầm ở ngoài khơi Phan-Thiết.

Tàu chìm-lìm. Thầy trò lội lốp-ngóp, được ghe đánh cá vớt lên. Đi xe đò về Saigon trình-diện. Cục đá này nhô xíu nầm giữa trời nước bao-la. Ai chán đời muốn tìm nó leo lên cũng là chuyện khó. Thế mà tàu ông đã đụng vào nó. Định-mệnh xui-xẻo khiến ông mất hết tin cậy, bị trả về Hải-Quân, phải làm Phó nhiều năm. Ông không được vui trong số -mệnh của mình nên bất cần đời. Ông thường uý-thác mọi chuyện cho sĩ-quan trực khi tàu nầm bến. Làm sao để Hạm-Đội đừng khiền-trách là được rồi. Tôi nầm vững những yếu-tố đó nên tôi thường dễ-dãi với nhân-viên của tàu trong những ngày trực.

Tôi cho đọc lệnh trên máy phóng- thanh truyền đi khắp tàu:

-Lệnh của Sĩ-Quan Trực: Phân đội không trực được đi đến 8 giờ sáng hôm sau. Ai cần giấy phép thì đến phòng Nội-Vụ. Phân đội trực chờ lệnh mới lúc 11 giờ. Trong trường-hop khẩn-cấp, ai muốn đi phải có người thay-thế.

Họ túa đi như một đoàn cua-rồ sau hồi súng lệnh. Tiếng xe gắn máy nổ rền trời hòa lẫn tiếng kêu hò la-hét. Rồi ngay sau đoàn cua-rồ vừa mới khởi đi là toán lội bộ lên đường. Đây là người của phân-đội trực tháp-tùng theo một cách không chánh-thức. Họ đi ăn phở, uống cà-phê, rửa con mắt rồi sẽ trở về tàu chờ lệnh mới. Trường-hop khẩn cũng có. Hạ-sĩ Đạt lấp-ló ở cầu thang, bước lên chào kính, miệng nở nụ cười cầu-tài:

-Trung-úy, em kẹt quá...Con đào của em ở Nha-Trang mới vô hôm qua.

-Anh không được đi.

Tôi lạnh-lùng:

-Có chuyện gì ai quay tay lái con tàu này. Muốn đi phải có người thay-thế.

- Có rồi Trung-Úy. Thằng Sơn nó thế em. Thủy-thủ Sơn từ phía sau bước lên, mặt tiu-nghiu:

- Em cũng có nhiều mối lầm, nhưng chỗ bạn bè phải gồng cho nó.

-Phải làm ăn đảng-hoàng. Lôi-thôi tôi nhớt cả hai đứa.

-Tui này điệu-nghệ mà Trung-Úy.

Hạ-sĩ Đạt cười rạng-rỡ lui ra. Hai thằng này tôi coi như em ruột của tôi. Cả hai đều có Tú-Tài I, là những nhân-viên xuất-sắc. Nếu chịu đi Thủ-Đức thì đường binh-nghiệp sẽ sáng-sủa hơn.

Tôi châm một điếu thuốc lá, nhìn theo làn khói, nhìn xuống những tà áo màu trên đường phố, nghĩ đến thân-phận của mình. Sẽ làm gì trong tình thế này của đất nước, chiến-tranh đã thực sự chấm-dứt hay chưa? Một cuộc ngưng bắn Da Beo như thế nào? Quốc-sách "4 không" ra sao?! Không sợ CS, không phục CS, không tin CS, không sống chung với CS. Quốc-Gia và Cộng-Sản không thể sống cùng một nơi, không thể sống chung trong một xã, không thể sống chung trong một huyện, không thể sống chung trong một tỉnh. Vậy thì sống ở đâu khi giải-nhũ?! Sống ở đâu khi mà nơi nào cũng có CS, nơi nào cũng có Quốc-Gia? Cuộc sống như vậy sẽ không có an-cư lạc-nghiệp! Cuộc ngưng chiến này đầy mâu-thuẫn. Đường như chỉ là tạm-bợ. Người Mỹ và các bạn Đồng-Minh đang rút đi. Trong tương-lai, miền Nam có đủ sức tự-túc tự-cường để đối đầu với CS hay không?

Con tàu HQ-3 này lấy đầy dầu là 250 ngàn ga-lông. Mỗi viên đạn 5 inches trị-giá mấy chục đô-la, bằng lưỡng tháng của một người. Gần đây, chính-phủ nói nhiều đến kinh-tế hậu-chiến. Tiêu-diểm chính là dầu-hỏa. Phải có nhiều dầu-hỏa như Nam-Dương. Công tác của các chiến-hạm trong những ngày sắp tới là công-tác dầu-hỏa.

* * *

B-ĐƯỜNG RA ĐẢO NAMYIT

Chẳng bao lâu sau ngày ngưng-chiến, HQ-3 khởi-hành đi Trường-Sa trong công-tác dầu-hỏa. ra khỏi Vũng-Tàu, chúng tôi theo hướng Đông trực chỉ, hướng về hải-đảo Trường-Sa. Đây là một hòn đảo nhỏ tí-teo nằm giữa trời nước bao-la gần đảo Palawan của Phi-Luật-Tân. Trường-Sa nằm ở phía Đông của Vũng-Tàu khoảng 800 cây-số, gần đảo Palawan của Phi hòn, khoảng 400 cây-số.

Vùng biển từ Trường-Sa vào Palawan chạy dọc xuống đến đảo Bruney của Mã-Lai là một vùng mênh-mông có rất nhiều đá ngầm, ít người qua lại. Vùng biển đó được gọi là quần-đảo Trường-Sa (Sparley Island).

Đá ngầm là phần đỉnh núi, phần trên cao nhất của núi chìm dưới nước. Chân núi thì ở dưới sâu một hai ngàn thước, còn đỉnh núi thì ở gần mặt nước. Nhiều đỉnh núi của những núi chìm này rất nhỏ, vài chục cây-số vuông, ở lắp-

xắp mặt nước, gọi là Rạng (reef), rát nguy hại cho tàu bè. Nhiều tàu buôn đã vuông lên rạng. Thân tàu bể nát, chỉ còn được phần nổi phía trên. Hư hại quá nặng không còn có thể sửa-chữa hoặc kéo đi được nữa, trở thành những xác tàu nằm trơ cùng tuế-nguyệt, giữa trời nước bao-la. Quần-đảo Trường-Sa có rất nhiều xác tàu buôn. Nhiều chiếc lớn hòn những chiếc tàu Trường-Thành, Trường-Hải, Trường-Xuân của Vishipcoine.

Cũng có những núi chìm mà phần đỉnh núi rất lớn, vài trăm cây-số vuông, cỡ diện-tích của một tỉnh, ở dưới mặt nước chín mươi thước. Những chỗ đó được gọi là Bán (Bank). Bán khác với Rạng là có những chỗ nổi cao hơn mặt nước, nhìn thấy được, gọi là Đảo hay Hòn(Island). Hòn thì đúng hơn vì nó thường nhỏ và thấp. Một trong những Bán lớn của quần-đảo Trường-Sa là Tizard, rộng khoảng 30 cây-số, dài khoảng 60 cây-số và ở dưới mặt nước khoảng 10 thước. Có hai cao điểm: Phía Bắc là hòn Itu Aba, cao hơn mặt nước vài chục thước, rộng vài chục cây-số vuông, có cây cối rậm-rạp. Người Phi đã có mặt ở đây từ lâu. Phía Nam cách Itu Aba 30 cây-số là hòn Namyit. Hòn này thấp hơn, chỉ cao hơn mặt nước vài thước và nhỏ, chỉ đủ để lập nên một thôn xóm vài chục nóc gia. Người Việt mới đặt chân đến đây vài năm trên đường đi tìm dầu-hỏa và đặt tên nó là hải-đảo Trường-Sa.

Từ Vũng-Tàu ra khỏi khoảng 40 cây-số, đáy biển sâu dần đến 4 ngàn thước, kéo dài khoảng 100 cây-số, rồi đáy biển cạn dần khi gần đến Trường-Sa. Theo quyền-lợi về thềm lục-địa thì từ chỗ sâu nhất này trở về VN là quyền-lợi của VN. Từ chỗ sâu nhất này đến đảo Itu Aba và Trường-Sa là của Phi. Nhưng người Phi không phản-dối khi VN đổ-bộ lên Namyit. Nước Phi có hàng ngàn đảo lớn nhỏ. Từ đảo lớn là Palawan ra tới Itu Aba và Trường-Sa hòn 400 cây-số. Khoảng giữa đó còn có hàng trăm đảo khác. Thế có lẽ từ lâu họ đã chọn Itu Aba là biên-giới xa vời nhất về phía Tây. Itu Aba là một tiền-dồn biên-giới của họ. VN đến mờ tiền-dồn biên-giới của mình tại Namyit ngay cạnh họ cũng là điều hợp-lý.

* * *

Gần 6 giờ chiều thì HQ-3 đi ngang cù-lao Thu.

Đây là một đảo lớn cách Vũng-Tàu 200 cây-số về phía Đông, cách mũi Dinh của tỉnh Ninh-Thuận (Phan-Rang) 70 cây-số về phía Nam. Đảo này còn có tên là đảo Phú-Quí, có dân số độ 3 ngàn người, đa số là hậu-duệ của những tùy-tùng theo vua Gia-Long trong thời- kỳ tầu-quốc. Nhiều tàu tiếp-tế cho dàn khoan Bạch-Hổ và nhiều tàu thăm dò dầu-hỏa thường ghé vào đây. Nếu vùng này có mỏ dầu lớn thì chẳng bao lâu đảo này sẽ trở thành phú-quí thật sự như cái tên của nó.

Tôi lên đài chỉ-huy để định vị-trí của tàu lúc 18 giờ trước khi trời tối. Tôi là sĩ- quan hải-hành có nhiệm-vụ định vị-trí để từ đó vẽ ra hải-đồ hướng đi đến Trường-Sa. Tôi dùng la-bàn điện đo hướng của cù-lao Thu và hai hòn nhỏ. Trên hải-đồ, từ ba điểm mà tôi đã đo, tôi vẽ ra ba đường thẳng theo những con số mà tôi đo được. Giao điểmcây-số, chỗ sâu nhất của thềm lục-địa Việt-Phi. Nơi đây có một dòng nước mạnh thường đẩy tàu trôi dạt đi vài ba chục cây-số trong một đêm. Phải chờ đến tờ-mờ sáng hôm sau mới có thể đo những vì sao trên trời, tìm lại vị-trí chính-xác của mình. Cách này gọi là Hàng-Hải Thiên-Vân. Trái đất thi xoay tròn, sao trời thi đứng yên. Người ta thấy sao mọc ở phuong Đông rồi lặn ở phuong Tây, cho nên vào một giờ nào đó, một vì sao đang di ngang nơi đâu, di ngang kinh-tuyến nào, kinh-tuyến ấy mấy độ đã được khoa Thiên-Vân tính sẵn. Sao trở thành điểm chuẩn, để từ đó định vị-trí cho tàu. Đo sao là đo độ của góc từ đường chân trời lên đến vì sao. Biết được góc đó, sẽ suy ra được kinh-tuyến mấy độ, của chỗ mình đang đứng. Dụng-cụ để đo rất giản-dị, có tên là Sextan, gồm một ống nhám, bắt trên một vòng chia độ và một bộ phận điều-chỉnh theo giờ quốc-tế được phát di từ đài thiên- văn ở Greenwich của nước Anh. Đồng hồ này thường được để yên một chỗ cho khỏi bị sóng gió làm đổ bể. Do đó, có thêm một đồng hồ nhỏ chỉ phút, giống như đồng hồ của dân chơi thể-thao, có thể deo trên ngực cho tiện-lợi. Gần đến lúc đo thi bấm cho đồng hồ nhỏ chạy theo giờ nào đó của đồng hồ lớn. Sau khi đo thi cộng thời-gian sai-biệt vào, sẽ được giờ chính-xác lúc đo sao.Hàng-Hải Thiên-Vân đã có từ lâu đời, rất hữu-hiệu cho người đi biển. Nó đang được thay-thế dần-bằng khoa-học mới là LORAN, chữ viết tắt của Long Range Navigation. Khoa này dùng sóng điện tử

phát đi tín-hiệu như đài phát-thanhs, giúp cho tàu bè đi xa bờ tìm được vị-trí bất cứ lúc nào và trong mọi thời-tiết.

Muốn đo được một vì sao thì phải vừa nhìn thấy sao , vừa nhìn thấy rõ đường chân trời. Ban đêm nhìn thấy sao rất rõ, nhưng không nhìn thấy được đường chân trời. Ban ngày thì ngược lại, cho nên chỉ đo được sao lúc bình-minh và hoàng-hôn. Sau khi định vị-trí lúc 18 giờ, tôi gọi Thượng-sĩ Tân lên phụ giúp để định vị-trí của tàu lúc hoàng-hôn bằng thiên-văn. Dột lại nghề và sẵn-sàng để định vị-trí lúc bình-minh hôm sau.Sáng hôm sau phải có vị-trí chính-xác. Chắc-chắn tàu sẽ bị đẩy dạt đi rất nhiều, cách rất xa vị-trí phỏng-định. Thượng-sĩ Tân sống lâu trong nghề đã chuẩn bị sẵn- sàng phần hành của ông ấy. Nghề do sao trời này trật một ly sẽ đi một dặm.Quay trật một ly trên vòng điều-chỉnh độ cao, sẽ trật đi một dặm trên biển. Trật đi một phút trong giờ đo, cũng trật đi một dặm trên biển.

- Chuyến đi này hỏi ưu-tư hả trung-uý?

- Ô, tôi mới đi lần đầu. Ông ra đây lần nào chưa?

- Chưa ?

Thượng-sĩ Tân lắc đầu nói tiếp:

- Tôi phụ tá cho trung-uý Tuấn lãnh tàu này về từ bên Mỹ. Đã đi khắp trời, nhưng chưa vùng nào thiếu tài-liệu như vùng này Nhiều sĩ-quan trẻ không bận di ca cùng lên dột nghè đo sao.

Trung-uý Màng thắc-mắc:

- Ông Sớn, những hải-đồ vùng này đều bị đóng dấu hủy-bỏ (cancelled), Ông coi có xài được không?

- Cũng hời-kỳ, trung-uý Triết góp-ý:

- Chắc là lý-do chính-trị. HQ-2 đang nằm trong đó. Khuya nay lên ca tôi sẽ gọi hỏi họ xem tình-hình ra sao?

Thượng-sĩ Tân phân-tranh:

- Tôi lên Bộ Tư-Lệnh lãnh hải-đồ nghe nói cố-vấn Mỹ không muốn mình đến Trường-Sa, nên tất cả hải-đồ vùng này đều bị đóng dấu hủy-bỏ.

Thiếu-uý Phổ chen vào:

- Kế-hoạch dầu-hỏa có vẻ xa-vời. Đức Phật có nói:"đắc thất tùy duyên, tâm vô tâm vấn". Có nghĩa là chuyện mình muốn làm, thành-công hay thất-bại đã là một sự sắp-xếp sẵn của trời đất.Tin hay không tin thì nó cũng xảy ra theo ý trời.Thiếu-uý Phổ là dân làng Tri-Thùy, cùng

quê với Tổng-Thống Thiệu, anh ta học được ở đâu nghè xem tử-vi rất cao, người trên tàu thường gọi anh ta là thầy Phổ. Trung-uý Màng, Trung-uý Triết là tài nguyên của khóa 20 bị tổng-dông-viên sau Tết Mậu-Thân. Lúc đó trưởng Nha-Trang không đủ chỗ nên Hải-Quân gửi người đi học khắp nơi, đi Mỹ, đi Úc, đi Thủ-Đức. Nhận định của họ trong sáng hơn các đàn anh. Người Mỹ rút đi để lại nhiều khó-khăn. Tài-liệu không được nhật-tu.

- Cuốn sách càn-thiết cho Hàng-Hải Thiên-Vân là Niên-Lịch Hàng-Hải giờ này chưa thấy gửi đến. Tiếp-liệu dầu nhớt, đạn-duoc rồi đây chắc cũng sẽ khan-hiem dần.

- Quy-vị nói đúng. Tôi góp-ý:

- Nhiều chuyện đã xảy ra làm ngạc-nhiên mọi người. Nhưng chuyện hải-hành của tụi mình thì không có gì đáng lo. Nếu tàu leo lên đá không có ghi trong hải-dồ thì không phải lỗi tại mình. Chúng ta sẽ về Duyên-doàn, Giang-doàn, thú-vị hơn và có vẻ lối-ích hồn.

Trung-uý Màng đồng-tinh:

- Đúng vậy, tôi đã ở 62 Tuần-thám hai năm, đánh đắm tung-bùng. Nguy-hiem hồn nhưng vui hồn ở đây.

*

* * *

9 giờ tối tôi trở lên đài chỉ-huy. HQ-3 sắp đi đến con đường hàng-hải quốc-tế Singapor-Hongkong -Đây là đường hàng-hải quốc-tế nối liền Âu-châu và Viễn-đông- Tàu từ Âu-châu vào Án-Độ Dương, theo đường Malasca giữa Mã-lai và Nam-dương để đến Singapor, rồi theo đường này đến các nước Viễn-đông. Chỗ gần bờ Việt-nam nhất là mũi Dinh, cách xa khoảng 70 hải-lý (170 cây-số). Tàu bè qua lại tấp-nập, đủ mọi quốc-tịch. Rất nhiều tàu của các xứ Bắc-âu mang nặng dòng máu của Vicking, tàu của Ý, tàu của Mỹ, tàu của Panama, tàu của Nhật. Thương-thuyền của Nhật đã phát-triển rất mạnh-Nhiều tàu buôn của Nhật đi đến xú này chở hàng mướn cho xú khác, cứ như thế đi khắp thế-giới, ít có dịp trở về nước. Ban đêm đi qua đường này sẽ thấy tàu bè như hội hoa-đăng, nhiều tàu to lớn, đèn duoc sáng rực như một thành-phố nổi.

Tôi lên đây vừa ngắm tàu buôn vừa xem thời-tiết. Nơi đây biển đã tụt sâu đến độ 1,500 thước. Tôi nghe như có một sức-mạnh nào đó của dòng nước đẩy vào thân tàu, một sức-mạnh

rất mô-hồ chỉ cảm nhận được bằng trực-giác-Tàu đang bị dòng nước đẩy lệch ra khỏi hướng đi mong-muốn.

Bầu trời thì trong xanh, không một gọn mây, đang được thắp sáng bằng những vì sao. Kia là sao Bắc-đầu so với chân trời bằng vị-độ của nói mình đang đứng. Nơi đây có vị-độ khoảng 10 độ Bắc nên thấy sao Bắc-đầu rất thấp. Nếu đi về xích-đạo vị-độ Zéro thì sẽ không nhìn thấy sao này nữa.

Những chòm sao Hiệp-sì, Song-nam, Hải-sư đang ngã về Tây - Những chòm sao Hổ-cáp, Nhân-mã, Nam-dương đang mọc lên. Hai mươi hai giờ, tôi vào mở máy Loran - Tôi sẽ định vị-trí của tàu lúc này, 23 giờ và nửa đêm để xem tàu bị đat nhiều hay ít. Trên đất Phi, quốc-tế thiết-lập ra nhiều đài phát tín-hiệu cho Loran. Đài nào ở gần tín-hiệu sẽ đến sau. Người ta đã áp-dụng định-lý của hình-học lớp mười là "Quy-tich của những điểm mà hiệu-số khoảng-cách đến hai tiêu-diểm F1 và F2 không thay-đổi là một đường Hyperpol ". MF1-MF2=C. Vận-tốc của tín-hiệu là vận-tốc của âm-thanhs. Cho nên hiệu-số khoảng-cách của một tàu đến hai đài bằng hiệu-số thời-gian đến trước và sau của tín-hiệu. MF1=VT1, MF2=VT2, MF1-MF2=V (T1-T2). Máy thu Loran sẽ cho hiệu-số thời-gian đó. Trên hải-dồ những đường cong Hyperpol, T1-T2=C đã được vẽ sẵn bằng những đường rất lột-lạt ít có người nhận biết. Cho đến lúc này, Loran chưa được nhiều người xử-dụng. Lý-do thứ nhất là tàu thường đi gần bờ. Lý-do thứ hai là những người có nhiều kinh-nghiệm trong hàng-hải thiên-vân họ thấy không cần-thiết và không tin-tưởng ở Loran. Lý-do thứ ba là máy thu Loran còn rất thô-sơ và rất khó xử-dụng. Bởi máy lên sẽ thấy những dao-động hình Sin nhảy múa lung-tung cũng như màn ảnh của máy giao-động ký âm-cục. Mỗi đài cho một tín-hiệu hình Sin. Người xử-dụng phải quay một nút điều-chỉnh để chồng nhập hai tín-hiệu đó vào nhau. Một hàng số hiệu-số thời-gian sẽ nhảy liên-tục tùy theo vị-thế chồng nhập của hai tín-hiệu. Phải tập duot nhiều khi có sẵn vị-trí chính-xác để so-sánh thì mới có kinh-nghiệm số nào là số đúng. Đó là khuyết-diểm của những máy thu cũ. Sau này người ta chế ra được bộ-phận điều-chỉnh tự-động. Tại mỗi vị-trí của tàu, máy sẽ

cho ngay con số chính-xác. Nhờ đó định ngay được vị-trí trong vài phút và mọi thời-tiết.

Máy thu của HQ-3 thuộc loại cũ. Tôi phải tập duột nhiều trong lúc tàu đi tuần-duồng, lúc đi gần bờ, lúc nào cũng có vị-trí chính-xác để so-sánh nên cũng rút -tia được nhiều kinh-nhiệm.

Vị-trí lúc 24 giờ cho thấy tàu đã bị đặt về phía Nam rất xa, cách ví-trí mong-muốn gần 5 hải-lý. Dòng nước ở đây rất mạnh chảy xiết như những dòng nước trong sông, đẩy tàu trôi dạt đi phảng-phảng - Đi ngang đây một đêm, tàu có thể bị đẩy lệch đi vài chục hải-lý, gặp thời-tiết xấu thì càng tệ-hại hơn. Sáng hôm sau không được sao để tìm lại vị-trí chính-xác thì coi như không biết mình đang ở đâu. Đó là lý-do nhiều tàu buôn đã leo lên đá khi chưa có Loran. Sau khi kiểm-soát lại nhiều lần, tôi gọi điện-thoại xuống phòng Hạm-trưởng xin sửa lại hướng đi. Đi chêch về hướng Bắc để bù-trừ độ dạt. Tàu đổi qua theo hướng 080 độ thay vì 090.

Lờ-mờ sáng hôm sau, chúng tôi đã sẵn-sàng để đo sao. Tôi đã chọn sẵn ba vì sao để đo. Vì sao Vega của chòm sao Cung-dàn(Lyra), sao Deneb của chòm Thiên-nga (Cygnus) và sao Altair của chòm Aquilk. Muốn đo cho thật chính-xác thì phải đo lúc vàng hồng vừa mới ló lên để nhìn thấy thật rõ đường chân trời. Lúc đó ánh-sáng đã làm mờ đi không còn nhìn thấy được các sao mờ, không còn nhận-định được hình-dáng các chòm sao, mà chỉ còn nhìn thấy được các vì sao sáng nhất còn lại đơn-độc và bé tí-teo trên nền trời xanh-biéc, bao-la. Phải đo thật nhanh và thật nhuyễn. Trễ nǎm, bảy phút là trời sáng rực không còn nhìn thấy ngôi sao nào nữa.

- Thuợng-sĩ Tân, sao Vega - Sẵn-sàng?
- Sẵn-sàng.
- Stop.
- 15 phút 29 giây.

Thuợng-sĩ Tân đọc đồng hồ và ghi giờ.

- Cao độ 37 độ 14 phút chấm 3.

Thuợng-sĩ Tân vừa lập lại vừa ghi cao độ mà tôi vừa đo.

- Tiếp-tục, sao Deneb, sẵn-sàng?
- Sẵn-sàng.
- Stop.

Theo cách đó, chúng tôi đo xong ba vì sao trong vòng vài phút. Thuợng-sĩ Tân ôm những dữ-kiện đó đi vào phòng Trung-tâm Chiến-báo

để tính-toán và sẽ cho ra vị-trí của tàu lên phóng-đồ. Tất cả tài-liệu, bài-vở đều bằng tiếng Mỹ. Sĩ-quan có nhiệm-vụ đo, cung-cấp dữ-kiện Thuợng-sĩ có nhiệm-vụ tính-toán và vẽ. Duồng như đây là một cách để nắm chắc rằng sĩ-quan không cung-cấp những dữ-kiện sai. Tôi vào phòng Loran để lấy thêm hai đường vị-trí bằng Loran. Tôi ghi ra hai con số và đưa cho thuợng-sĩ Tân. Tí nữa đây ông sẽ vẽ hai đường-vị-trí này lên phóng-đồ cùng với ba đường vị-trí lấy được từ ba vì sao kia. Giao-diểm của những đường này là vị-trí của tàu.

Tôi trả ra dài chỉ-huy gấp đại-uý Đào đang đi ca. Sáng nay trời đẹp. Mặt trời lên tỏ rạng. Gió thoổi nhẹ. Nhiều đàn chim biển bay lượn trước mũi tàu. Biển êm, gọn sóng lăn-tăn, màu nước xanh thẳm, xanh đen như màu mực, vì đáy biển còn quá sâu, khoảng hai ngàn thước. Đại-uý Đào mồi tôi điều thuốc:

- Sao? Bận rộn dữ-hả, tàu bị đặt nhiều không?
- Chưa biết, ông Tân đang vẽ.
- HQ-2 cho biết họ đã rời đảo hồi 5 giờ. Đường đi không có gì trồ-ngại.

Thuợng-sĩ Tân đã vẽ xong, gọi ra. Đại-uý Đào và trung-uý Sang theo tôi vào xem vị-trí. Trên phóng-đồ ba đường vị-trí từ ba vì sao và hai đường Loran cắt nhau tại một điểm rất nhỏ.

Đại-uý Đào hỏi đứa:

- Ông Tân, ông có vẽ ăn gian không mà mấy đường này gặp nhau tại một điểm như vậy? Phải giao nhau thành những hình tam-giác nhỏ hay lớn chớ?

Thuợng-sĩ Tân mím cười:

- Ông Són mồi vô nghề nhưng đã đo sao rất nhuyễn, không thua gì trung-uý Tuấn trước đây. Trung-uý Són phụ-họa:

- Nghề này có vẻ thú-vị. Tôi là dân Võ-bị Đà-lạt, xuống tàu lại kẹt lo chuyện tiếp-liệu, luồng-bỗng, hôm nào phải dột nghè do sao mới được.

Vị-trí này rất gần với vị-trí tôi đã phỏng-định nhò đã điều-chỉnh độ dạt hồi khuya. Tôi báo-cáo cho Hạm-trưởng biết và cho tàu trở lại hướng cũ 090 độ để tiến vào khoảng giữa của hai đảo Itu Aba và Trường-Sa. Bổng nghe trung-sĩ Thảo phụ-trách Radar báo-cáo:

- Báo-cáo có Echo cho hướng 12 giờ, khoảng cách 35 hải-lý.

Đại-uý Đào quay qua tôi:

- Chắc-chắn là HQ-2, tôi sẽ liên-lạc không có gì đáng lo nữa. Quí-vị xuống ăn sáng đi.

Đến 10 giờ sáng thì HQ-3 đang hướng thẳng tới Trường-Sa, cách 12 hải-lý, nhìn thấy được qua ống dòm một vùng đất thấp lõ-mồ nằm trên đường chân trời. Gần đó là vùng nước lặng-yên, phẳng-lỳ như mặt hồ. Tàu giảm vận-tốc xuống 10 gút, cho người quan-sát trước mũi và mõ máy do chiều sâu liên-tục. Độ sâu giảm rất nhanh -Từ 1,200 thước, chẳng mấy chốc giảm xuống còn 500, rồi 100, rồi 10 thước, 8 thước, rồi dừng lại ở độ sâu 7 thước, 8 thước. Tàu đang đi trên đỉnh của núi chìm, trên Tizara bank. Nước trong leo-leo, nhìn thấy đá dưới đáy, gần như chạm vào đáy tàu. HQ-3 cứ tiến tới trong tình-trạng đó qua gần 10 hải-lý, cho đến lúc thả neo sát bên bờ Trường-Sa.

C. NIỀM HY-VONG.

Hải-dảo Trường-Sa là những bãi cát vàng rất thấp, mà những ngày sóng to gió lớn, nước thủy-triều có thể tràn ngập cả đảo. Chen lẩn giữa những bãi cát vàng là những chòm cây đại, cây nhão, cây gai, chỉ cao đến đầu người. Cao nhất là một hàng dừa chín, mười cây mọc thẳng-tắp thành một hàng theo hướng Tây-nam, Đông-bắc, từ mé nước vào sâu trong đảo khoảng 200 thước. Hàng dừa này là một nét đặc-sắc của Trường-Sa.

Một trái dừa khô nào đó, bị gió bão trôi dạt vào đây. Cây dừa đầu tiên mọc ngay trên bãi cát gần mé nước. Những trái dừa khô của cây dừa đầu tiên này sẽ bị gió mùa, gió nồm, gió bắc đẩy trôi vào biển cả, vì nó nằm ở một vị-thế mà những cơn gió bình-thường không thể đẩy được trái dừa khô vào trong sâu. Những cây dừa kế tiếp chỉ có thể mọc quanh-quẩn gần cây dừa này, quanh-quẩn gần mé nước. Tình-trạng đó không biết đã xảy ra trong bao nhiêu năm, phải chờ có một duyên may, một cơn gió của bão tố, một cơn gió chướng, một cơn gió sai mùa đến đúng lúc, mới đẩy được một trái dừa khô vào sâu bên trong vài chục thước. Đây là cây dừa tiên-phong mọc được trên đất cao, bên trong những cây dừa khác. Rồi hàng dừa cũng dùng lại ở đây vì những trái dừa khô của cây dừa thứ hai này cũng bị những cơn gió bình-thường đẩy ngược ra ngoài mé nước. Muốn được một cây dừa khác vào trong sâu nữa, phải chờ một duyên may khác. Và cuối cùng, muốn có được một hàng dừa vào trong sâu hai trăm thước như nhìn thấy hiện giờ, là do nhiều duyên khác nữa. Muốn có một hàng dừa như vậy, không ai biết

đã trải qua một tiến-trình bao lâu. Có thể vài trăm năm, có thể vài chục năm.

Hàng dừa này là hình ảnh của niềm hy-vọng vào dầu-hỏa của miền Nam. Thế-hệ của chúng ta lấy dầu ở gần bờ, ở những nơi có độ sâu vài chục thước. Thế-hệ kế tiếp sẽ lấy dầu ở độ sâu hơn, vài trăm thước. Rồi thế-hệ tiếp nối nữa mới có khả-năng lấy dầu ở độ sâu vài ngàn thước. Muốn lấy dầu ở gần Trường-Sa, không ai biết sẽ vào thế-hệ nào. Giống như hàng dừa kia, không ai biết phải bao lâu mới có được.

Hiện tại miền Nam đang lấy dầu ở dàn khoan Bạch-hổ, ở hướng Đông-nam Vũng-tàu, cách xa 100 cây số, ở độ sâu 40 thước. Dàn khoan Đại-hùng cũng ở hướng đó, cách xa bờ hòn 200 cây-số, ở độ sâu 100 thước. Dầu của những dàn khoan này, nghe nói chưa có hậu-quả kinh-tế.

Vài năm trước đây, người ta nói đến tướng-lai sáng-lạn của dầu-hỏa miền Nam, giống như Nam-duong. Nhiều công-ty dầu của khắp thế-giới đến hợp-tác đấu thầu, thăm dò. Nhưng không ai biết vì lý-do gì, những hằng dầu tuần-tự rút lui. Và giờ đây, theo sự rút lui của Mỹ, tướng-lai dầu-hỏa của miền Nam chỉ còn là mõ-uốc.

Lý-do an-ninh chăng? Người Mỹ rút lui, không ai đủ sức bảo-vệ các dàn khoan. Lý-do chính-trị chăng? Mỹ chưa cần đến dầu bây giờ. Dầu của VN để dự-trữ cho thế-giới mai sau. Lý-do nội-tại chăng? Miền Nam không có nhiều dầu? Hoặc là cơ-quan dầu-khí của miền Nam đã quá chủ-quan, quá cứng rắn trong luật-lệ, đã soạn-tháo ra những hợp-dồng khó-khăn, không tuồng, khiến cho các hằng dầu nản-chí rút lui?

Lý-do có thể là tổng-hợp của các lý-do trên. Nhưng chung-qui, miền Nam thiếu may-mán, đã lỡ mất một dịp để tự-túc, tự-cuồng. Nam-duong may-mán hơn nhiều. Nam-duong đã trở thành một nước sản-xuất dầu cho thế-giới. Nam-duong bây giờ như một cô gái trẻ đẹp được mọi người nâng-niú, chiều-chuộng. Còn miền Nam như một người bệnh hoạn, ốm yếu, ho-hen, nhưng lại nuôi nhiều mộng-tưởng xa-vời. Niềm hy-vọng vào dầu-hỏa của miền Nam rồi đây sẽ trở thành nhỏ bé xa-xôi như hải-dảo Trường-SA/.

Texas, mùa xuân 1997.

ĐOÀN-XUYÊN-SƠN



PHÂN-ƯU

Nhận được tin trễ Thân Mẫu của:

LD Nguyễn Long Hải

**Cụ Bà:
Trần Thị Năm**

Đã tạ thế ngày 18 tháng 6 năm 1997.

Tại Tỉnh Định Tường Thị Xã Mỹ Tho

Hưởng thọ 75 tuổi

Trước sự đau buồn to lớn này, chúng tôi thành thật chia buồn
cùng Anh Chị Nguyễn Long Hải và tang quyến.

Nguyện cầu hương linh Cụ Bà sớm tiêu diêu nơi miền cực lạc.

**HỘI ÁI HỮU CỰU SĨ QUAN HẢI QUÂN
CÁC KHÓA LƯU ĐÀY VÀ THÂN HỮU**

MỘT KIỀU HÃNH CỦA QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA

LTS: Cách nay gần tròn 20 năm, Cộng Sản Bắc Việt đôn phuợng xóa bỏ hiệp định Ba Lê mà chúng đã ký kết, xua quân chiếm trọn miền nam, đưa toàn thể dân tộc vào cảnh "THIẾU NHÂN QUYỀN, ĐƯ TÙ TÔI, THIẾU CỐM NO, THÙA BÊNH HƠN". Thế hệ trẻ Võ Nam tại hải ngoại, qua vô số tài liệu ngoại quốc (trình bày cuộc chiến Việt Nam theo cái nhìn chủ quan một chiều hay thiển cận của người viết), có thể sẽ không tránh khỏi một vài nhận định sai lạc về thế hệ cha anh và về Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.



Không ! người lính Việt Nam Cộng Hòa đã không hèn ! Họ đã chiến đấu rất dũng mãnh, "rất tối". Họ đã làm đồng minh khâm phục. Họ đã làm kẻ thù khiếp sợ ! Dù sứ mạng giữ nước đã không tròn. Không tròn chỉ vì họ đã không may sinh không nhầm thời nên bị đặt dưới sự chỉ huy của một vài cấp lãnh đạo "bất tài vô đức" (xin miễn bàn đến

yếu tố chính trị thế giới và quyền lợi ngoại nhân). Họ đã bẻ gãy Tổng Công Kích Mậu Thân . Họ đã cao ngạo dũng vũng trong Mùa Hè Đỏ Lửa.

Phải ! Người Lính Việt Nam Cộng Hòa - xin được viết hoa - đã không hèn. Không bao giờ đủ bút mực để viết về guderhào hùng và chiến công đầy dẫy của họ . Chỉ xin góp nhặt một vài trang sách cũ về một địa danh đã đi vào chiến sử thế giới: An Lộc. Để vinh danh Người Lính Cộng Hòa và đặc biệt để tưởng niệm tướng Lê Văn Hưng, người hùng An Lộc, một trong những vị tướng lãnh tài đức của QLVNCH, đã chấp nhận tự chọn cái chết vào ngày 30-4-1975 để giữ tròn tiết tháo của người dũng tướng.

An Lộc cũng đã cho phép người cựu chiến binh VNCH được ngửng mặt với đời, dù phải lưu lạc xứ người vì sứ mạng giữ nước vẫn chưa tròn.

AN LỘC ANH DŨNG

Một thông tin chiến tranh trẻ của Nga, Konstantine Simonoff từng chứng kiến chiến trận Stalingrad giữa lúc thành phố này bị công hãm đã viết lại rằng "quả đất

như lay chuyển dọc chiến tuyến dài 40 dặm kéo dài ngang thành phố Stalingrad. Đường phố Stalingrad tắt nghẽn. Phụ nữ trẻ em không di tản được khỏi thành phố đã phải trú ẩn trong những hầm hố đào sâu trong các lòng suối dẫn đến con sông Volga. Các oanh tạc cơ của Đức rải chất đống trên thành phố... Không có thời gian để chôn người chết... Các bộ chỉ huy trú phòng Stalingrad được đặt sâu dưới lòng đất...

Những ngôn từ diễn tả trận chiến Stalingrad cách đây 30 năm bây giờ lại được người ta mô tả chiến trường An Lộc. Nếu bút mực, phim ảnh trong 30 năm qua vẫn chưa nói lên hết thảm trạng chiến tranh ở Stalingrad, thì An Lộc cũng vậy.

An Lộc nhỏ bé, nhưng chiến thắng An Lộc quá vĩ đại. An Lộc điêu tàn nhưng chiến thắng An Lộc là một hào quang rực rỡ. Vì đại đến nỗi một cựu tướng lãnh pháp tại Đông Dương, tướng Paul Vanuxem, đã tạm gác công việc tại Paris để bay ngay sang Việt Nam thăm cho được thành phố nhỏ bé này, và sau đó đã ca ngợi trên tờ Carefour xuất bản tại Ba Lê như sau : "Chiến thắng An Lộc là chiến thắng lịch sử vĩ đại hơn bất cứ một chiến thắng nào trên thế giới. An Lộc đúng ra phải thất thủ ngay từ lúc đầu của cuộc tấn công. Nhưng hai tháng sau An Lộc vẫn còn đứng vững. Trừ Stalingrad người ta có thể coi một cách vẻ vang rằng trong lịch sử chiến tranh cận đại không có một chiến thắng nào tưởng tự như thế. An Lộc đã trở nên một biểu tượng của sự chịu đựng anh hùng. An Lộc đã đứng vững dưới những trận bão lửa là nhờ ở sự can đảm của chiến sĩ VNCH... An Lộc đã đứng vững cho chúng ta, cho sự tự do của chúng ta, và

cho tương lai của chúng ta" Càng ngắn ngắt trước cảnh đổ nát của An Lộc, tướng Vanuxem càng ngưỡng mộ người lính VNCH, ngưỡng mộ đến nỗi ông ta nói lên ý định đưa con cháu sang đầu quân dưới cờ Việt Nam.

CUỘC CHIẾN AN LỘC



An Lộc, tỉnh lỵ của Bình Long anh dũng, trước đây là một thị trấn nhỏ gọi là Hồn Quản thuộc tỉnh Thủ Dầu Một. Thời Đệ Nhất Cộng Hòa, vì nhu cầu hành chánh, tỉnh Bình Long được thành lập gồm 3 quận Chơn Thành, Hồn Quản, Lộc Ninh. Từ ngày đó, quận Hồn Quản mang tên mới là An Lộc. Quận An Lộc gồm cả thành phố tỉnh lỵ rộng 740 cây số vuông với khoảng 44 ngàn dân, đa số tập trung vào xã Tân Lập Phú. Tỉnh Bình Long nằm sát biên thùy Kampuchea với diện tích 2,240 cây số vuông, gồm trên 76 ngàn dân. Chung quanh tỉnh lỵ và quận lỵ là những đồi cao su ngút ngàn, vài ngọn đồi thoai thoái. Đồi Gió, Đồi 100, Đồi Đồng Long là những cứ điểm quân sự quan trọng bảo vệ thị trấn An Lộc. Cộng Sản Bắc Việt nhăm vào An Lộc là vì tỉnh Bình Long nằm sát biên giới Kampuchea nơi che dấu những căn cứ địa của Cộng Sản Bắc Việt. Thị trấn này về mặt chiến lược còn nắm vai trò chủ yếu phòng thủ cho Bình Dương và

sau đó là thủ đô Sài Gòn. Do đó, tuy An Lộc chỉ là một thị trấn nhỏ bé, nỗi đặt cỏ sở hành chánh điều hành tỉnh Bình Long, nhưng đã được Cộng Sản Bắc Việt chọn làm mục tiêu tấn công hy vọng đạt một chiến thắng dễ dàng dàng thời tạo một kinh hoàng, đe dọa thủ đô.



Rạng ngày 5-4-1972, vào lúc bình minh, Bộ Chỉ Huy Hành Quân của CSBV ban ra một mệnh lệnh khô khan : "Phải chiếm được An Lộc bằng mọi giá trước ngày 20-4" với ý đồ sẽ trình diện chính phủ lâm thời của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam vào ngày 8-6 tại đây. Để dứt điểm An Lộc, CSBV tung vào 4 công trường (tương đương với sư đoàn) gồm các công trường 5, 7, 9, tăng cường thêm công trường Bình Long, được yểm trợ bởi 2 trung đoàn 202, và 203 Thiết Giáp và hàng hà sa số pháo đội 105, 155, 130, 107, 122 và các pháo đội phòng không đủ loại. Tính ra, với quân số ít nhất cũng trên 40,000 quân với hỏa lực pháo binh hùng hậu, CSBV tin chắc sẽ nuốt trung An Lộc chỉ được sư đoàn 5 bộ binh bảo vệ.

M U A P H Á O

Để duy trì áp lực trên thành phố An Lộc, hoặc ngay cả trước khi mở cuộc "hậu xung", Cộng Sản Bắc Việt đã dành cho thị trấn nhỏ bé này những trận pháo kích

chưa từng thấy trong lịch sử chiến cuộc thế giới. Không còn danh từ nào tượng hình hơn danh từ "mưa pháo" mà người dân và chiến sĩ ở đây đã gọi. Một sĩ quan cao cấp, đại tá Mạnh Văn Trường, đã ví những trận pháo kích của Cộng Sản Bắc Việt như một chiêu thức võ hiệp "Mãn Hoa Thiên Vũ" (mưa hoa bay đầy trời).

Diện tích An Lộc chừng vài cây số vuông trong 2 tháng trời đã lãnh đủ mọi thứ đạn của Cộng Sản Bắc Việt có lúc đến gần 8,000 quả trong 1 ngày như ngày 11-5. Tính chung hơn 2 tháng rồi bị pháo liên tục, thành phố An Lộc đã chịu đựng hơn 200,000 quả đạn đủ loại. Ít người được dịp chứng kiến tận mắt thành phố An Lộc hoang tàn sau những cơn mưa pháo bất tận, nhưng ai ai cũng có thể hình dung những đổ nát của thị trấn nhỏ bé này với một tưởng tượng rằng cứ chừng 20 thước vuông đất thì bị tàn phá bởi một quả đạn pháo kích của Cộng Sản Bắc Việt. Với "mật độ" này, không có một vật gì ở thị trấn An Lộc không ghi nhận dấu vết tàn phá của đạn pháo kích. Từ cột điện, cây cối cho đến chiếc lon sữa bò vứt ngoài đường phố cũng ít nhất bị trúng miếng pháo, đừng nói gì đến nhà cửa

An Lộc còn có những bi thảm mà thế giới văn minh không ai có thể tin là sự thật. Dưới trận mưa pháo kinh hoàng của đoàn quân xâm lược, thật ít người được chết chỉ 1 lần. Vắng tiếng pháo, người sống vội vã lo cho người chết, đào tạm cái hố, gom vội thi hài để người chết được 1 nỗi yên giấc và cũng để tránh cảnh xác người sinh thối trước mặt người sống. Thế nhưng giấc ngủ của kẻ chết cũng không yên dưới tay giặc Cộng. Một mồi đắp vài phút, đạn pháo kích của quân thù lại rơi vào. Xác người chết vốn

không còn nguyên vẹn lại bị sát hại thêm một lần nữa bởi mộng xâm lăng của Cộng Sản Bắc Việt.

Người dân còn kẹt ở An Lộc, người lính quyết tâm tử thủ bảo vệ thành phố này đã cố gắng chịu đựng đến tận cùng của

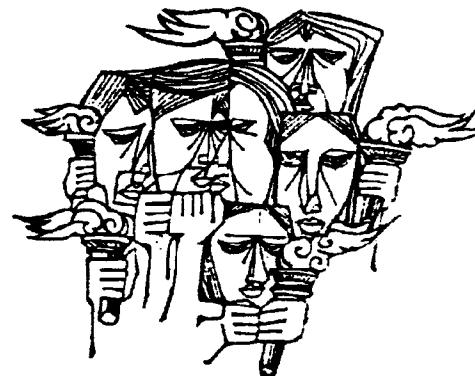


sự cố gắng trước cái kinh hoàng của mìn pháo để thành phố không thất thủ. Những tiếng nổ khủng khiếp liên hồi hàng chục ngày rồi cũng trở thành những âm thanh dịu vội vì quen thuộc. Cái kinh hoàng bây giờ không còn phải ở hai tai mà đôi mắt khi nhìn thấy những người đi thu lượm chấp nối để thi hài của thân nhân bạn hữu được dày đủ trước khi vùi sâu dưới lòng đất lạnh.

Ngày 15-4 hơn 10 ngàn dân chúng chạy vô khu nhà thò và nhà thương An Lộc, hy vọng cộng quân không tấn công 2 địa điểm này, bởi nếu còn có chút lòng người không một cấp chỉ huy quân sự nào có thể ra lệnh bắn vào nhà thương và nhà thò. Chữ "thương" và chữ "thò" với sự tượng trưng đặc thù, tự nó đã nói lên tất cả ý nghĩa của sự việc dân chúng tìm hai nơi này lánh nạn. Tuy nhiên cộng quân vẫn tập trung hỏa lực để pháo kích vào hai nơi này. Gần 2 tháng sau, khi kể lại vụ nhà thò 15-4 cho chúng tôi, người lính tử thủ vẫn còn kinh hoàng và sự kinh tởm cho dã tâm của Cộng Sản Bắc Việt. Anh nói : "Cả chục ngàn người đang ở khu vực nhà thò, họ cùng các vị lãnh đạo tinh thần chỉ còn biết cầu xin dãng duy linh tối thượng, thương xót cho một đám dân lạc loài qua cảnh đao binh

Không ai có thể hình dung cảnh hỗn loạn, thảm khốc khi hơn 10 ngàn người đạp lên nhau chạy thoát khỏi khu nhà thò. Số thương vong không biết sao kể xiết". Một thành phố nhỏ như An Lộc dễ dàng trở thành mục tiêu tốt cho bất cứ pháo thủ nào chỉnh súng để pháo vào đó, bởi vậy An Lộc đã chẳng còn gì sau hơn 60 ngày bị pháo kích. Điều may mắn còn lại cho những người tử thủ là đạn rải trúng hầm` thì mới chết chứ cách hầm vài thước ít ăn thua gì, vì cộng quân không có nhiều loại đầu đạn delay, loại đạn nổ chậm, chui sâu khoảng 10 thước mới phát nổ gây tàn phá hầm trú ẩn rất khủng khiếp.

Kể cả căn hầm của tướng Hưng, ở An Lộc hào như không có công sự nào chịu nổi một phát 130 hay hỏa tiễn 122, có điều thường để còn "ngó lại" nên phần trên của căn nhà của tướng Hưng chỉ bị mấy trái cối 82. Đạn 82 không xuyên phá, khi nổ văng nhiều mảnh nhưng chỉ có thể làm xập mái nhà mà thôi. Một vài trái hỏa tiễn 122, 107 và cả đạn delay đã rải chung quanh bộ chỉ huy của tướng Hưng, rất may mắn không có trái nào trúng hầm và chỉ làm hư hại phần ngoài của khu vực này.



Đã nói tới pháo kích tức nhiên phải nghĩ đến những tàn phá và thảm cảnh, những điều này mới chính là biểu trưng vĩ đại